

Văn mẫu lớp 12:

Đề bài: Phân tích sức sống tiềm tàng của nhân vật Mị (Vợ chồng A Phủ - Tô Hoài) thể hiện trong cảnh ngộ từ khi cô bị bắt làm con dâu gạt nợ cho nhà thống lí Pá Tra đến khi trốn khỏi Hồng Ngài.

Dàn bài:

I. Giới thiệu vài nét về tác giả, tác phẩm và nhân vật

1. Tô Hoài là một trong những gương mặt tiêu biểu của văn xuôi Việt Nam đương đại. “Vợ chồng A Phủ” là một trong những tác phẩm đặc sắc nhất của ông, được viết sau chuyến đi thực tế Tây Bắc năm 1953. Truyện được giải nhất của Hội Văn nghệ Việt Nam 1954 - 1955.
2. Tác phẩm là bức tranh bi thảm của người dân nghèo miền núi dưới ách áp bức, bóc lột của bọn phong kiến, thực dân và là bài ca về phẩm chất, vẻ đẹp, về sức sống mãnh liệt của người lao động. Nhân vật chính kết tinh được phẩm chất cao đẹp và thể hiện rõ giá trị hiện thực và tư tưởng nhân đạo của tác phẩm và nhân vật Mị.

II. Phân tích nhân vật Mị qua các chặng đường đời

1. Trước khi làm dâu gạt nợ, Mị là một cô gái hầu như tập trung được những vẻ đẹp tiêu biểu của người phụ nữ miền núi: Mị vừa đẹp người, vừa đẹp nét, cần cù, đảm đang, hiếu thảo, giàu đức hi sinh vị tha, ham sống, yêu đời và rất mực tài hoa.
2. Khi về làm con dâu cho nhà thống lí, Mị đã phản kháng bằng nước mắt: “Có đến hàng mấy tháng, đêm nào Mị cũng khóc”. Cao hơn một mức nữa, Mị đã định tự hủy diệt cuộc đời mình bằng nắm lá ngón. Nhưng lòng hiếu thảo - vì thương bố còn khổ hơn bây giờ bao nhiêu lần, đã níu kéo Mị trở về kiếp sống ngựa trâu. Dưới mấy tầng áp bức của cường quyền, thần quyền, những hủ tục phong kiến nơi miền núi, Mị gần như tê liệt hết

về sức sống, Mị thờ ơ với sự chảy trôi của thời gian, sắc màu cuộc sống của Mị trở nên mờ nhạt. Nó được biểu tượng bằng “Một chiếc cửa sổ một lỗ vuông bằng bàn tay”, “lúc nào cũng chỉ thấy trắng trắng, không biết là sương hay là nắng”.

Mị trở thành con người cam phận sống cuộc sống “thân phận con rùa”, “Mỗi ngày Mị càng không nói, lúi lúi như con rùa nuôi trong xó cửa”.

3. Đoạn đời thứ 3: Sức sống của Mị trỗi dậy mãnh liệt trong đêm tình mùa xuân và hành động cởi trói cho A Phủ. Họ cùng nhau trốn khỏi Hồng Ngài, tìm đến khu du kích Phiềng Sa.

a. Mùa xuân về trên rẻo cao, đặc biệt là đêm tình mùa xuân với tiếng sáo, tiếng khèn của trai làng gọi bạn tình có ý nghĩa như “một hoàn cảnh điển hình” làm cho sức sống tiềm tàng trong con người Mị trỗi dậy một cách mãnh liệt.

- Ngày Tết, Mị cũng uống rượu: “Mị... cứ uống ừng ực từng bát. Rồi say”. Với những tác động của ngoại cảnh và men rượu, Mị đã thoát khỏi tâm trạng dửng dưng bấy lâu để trở thành con người thức tỉnh, vươn tới những ý nghĩ và khát vọng đẹp đẽ. Chú ý phân tích diễn biến tâm lí của Mị trong đêm tình mùa xuân: “Tai Mị văng vẳng tiếng sáo gọi bạn đầu làng” -> lòng Mị đang phơi phới sống về những ngày trước. Mị thấy “trong lòng đột nhiên vui sướng... Mị trẻ lắm... Mị muốn đi chơi” -> Ý thức về bản thân trỗi dậy, Mị phấn uất mãnh liệt và thấm thía nỗi tủi nhục của mình, Mị muốn chết -> trong khi đó, tiếng sáo, biểu tượng của khát vọng tự do và tình yêu tuổi trẻ “đang rập rờn” trong đầu Mị -> Mị khêu to ngọn đèn cho sáng như thể khêu ngọn lửa của lòng ham sống, của sự khát khao -> Hành động này thúc đẩy hành động khác, không thể kìm nén được nữa. Nó là sự thôi thúc của trái tim như muốn phá vỡ những xiềng xích tàn bạo trong nhà thống lí Pá Tra, thách thức mọi ràng buộc khắt khe của nhà Pá Tra, của người chồng tàn ác: “Mị quần lại tóc, với tay lấy chiếc váy hoa” chuẩn bị đi chơi ngày Tết. Nhưng giữa lúc lòng ham sống trong Mị trỗi dậy, dâng lên mãnh liệt như sóng trào thì cũng là lúc Mị bị vùi dập một cách khốc nghiệt, lạnh lùng. A Sử, chồng Mị nhẫn tâm “trói đứng Mị vào cột nhà” -> “Như không đang biết mình đang sợ bị trói... Mị vẫn nghe tiếng sáo đưa Mị đi

theo những cuộc chơi”, quên mọi đau đớn về thể xác, “Mị đã vùng dậy bước đi”. Điều đó chứng tỏ sức sống tiềm ẩn trong con người Mị mãnh liệt biết nhường nào.

b. Sức sống trỗi dậy trong con người Mị còn được thể hiện rõ nét ở hành động cời trói cho A Phủ, cùng nhau trốn khỏi Hồng Ngài.

- Bên cạnh bếp lửa, nhìn thấy A Phủ bị trói đứng một cách thảm khốc, mấy đêm đầu Mị vẫn thản nhiên vì chuyện đánh người, trói người ở nhà Pá Tra xảy ra như cơm bữa. Và chẳng, Mị cũng chỉ là một nạn nhân bất lực.

- Nhưng đêm nay, dưới ánh lửa “bập bùng” trông thấy hai hàng nước mắt “lấp lánh” bò xuống hai hõm má đã “xám đen lại của A Phủ”, Mị càng thương mình, càng thương người. Tình thương, niềm đồng cảm giữa những con người cùng cảnh ngộ ấy đã lấn át nỗi sợ và lớn hơn cái chết, nó đã dẫn đến hành động táo bạo: cắt dây trói giải thoát cho A Phủ, cùng nhau trốn khỏi Hồng Ngài.

- Đây là hành động tuy tự phát nhưng là kết quả của một quá trình, nó minh chứng sức sống tiềm tàng, âm ỉ không ngừng trong con người Mị. Nó là một bước ngoặt trong tính cách và cuộc đời Mị. Ý thức được nỗi khổ của kiếp sống tủ nhục của mình, Mị đã vượt qua nhà ngục thống lí Pá Tra với biết bao thế lực hà khắc của cường quyền, hủ tục, lễ giáo phong kiến (con gái Mèo lấy chồng, suốt đời là cái đuôi con ngựa của chồng, chồng chết lại phải lấy anh hoặc em chồng).

III. Kết luận:

1. Qua cuộc đời và số phận của Mị, Tô Hoài bày tỏ thái độ bênh vực quyền sống cho người lao động, đặc biệt là người phụ nữ miền núi. Đồng thời, tác giả cũng cất lên bài ca ca ngợi phẩm giá cao đẹp của họ. Đó là ý nghĩa nhân đạo cơ bản của tác phẩm.

2. Mị là một nhân vật rất thành công của văn xuôi hiện đại. Có được điều này là nhờ cái nhìn trân trọng, thương yêu đối với nhân vật của tác giả, đặc biệt là khả năng phân tích tâm lí sâu sắc, tinh tế của Tô Hoài.

Những bài văn phân tích sức sống tiềm tàng của nhân vật mị hay nhất

Bài tham khảo 1:

Theo Tô Hoài “Nhân vật là trụ cột của sáng tác, phải chuẩn bị nhân vật trước tiên”. Từ quan điểm ấy, Tô Hoài đã xây dựng được một số nhân vật để lại ấn tượng thẩm mỹ trong lòng người đọc. Mị trong Vợ chồng A Phủ của Tô Hoài đến với chúng ta đầu tiên trong cái dáng “lười lười như một con rùa nuôi trong xó cửa”, suốt ngày làm lụng, “lúc nào cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi”. Tưởng đâu như sức sống đã lụi tàn trong tâm hồn cô gái. Nhưng không, từ tận đáy sâu tâm hồn câm lặng ấy vẫn le lói những tia lửa sống chỉ chờ dịp mà bùng lên mạnh mẽ.

Cuộc đời của Mị được tính từ khi cô về làm dâu nhà thống lí Pá Tra. Thường thì, khi con gái lấy chồng giàu thì sướng, nhàn hạ. Nhưng đây, Mị chỉ lười lười một mình, câm lặng. Xưa kia Mị cũng đã có một thời con gái hạnh phúc (dù trong đói nghèo). Những đêm tình mùa xuân, con trai đến thổi sáo đứng “chật cả chân vách đầu buồng Mị”. Và Mị đã có một tình yêu, có hiệu gõ vách hẹn hò. Tâm hồn cô gái xinh đẹp và tài hoa ấy luôn luôn mở rộng để đón nhận mọi hương hoa của cuộc đời. Nhưng rồi tất cả đều chấm dứt trong cái đêm Mị bị bắt cóc về nhà thống lí Pá Tra. “Sáng hôm sau, Mị mới biết mình đang ngồi trong nhà thống lí Pá Tra. Họ nhốt Mị vào buồng. Ngoài vách kia, tiếng nhạc sinh tiền cúng ma đương rộn rập nhảy múa.” Mị bị bắt cóc để rồi trở thành con dâu thống lí là trả cho cái món nợ hôn nhân từ đời cha mẹ Mị.

Những ngày đầu làm dâu nhà thống lí, thấm thía nỗi đau của một cuộc đời bị cướp đoạt “đêm nào Mị cũng khóc”. Đúng là về làm dâu gặt nợ, Mị bị cha con thống lí đối xử không khác gì con vật. Suốt ngày Mị chỉ “ngồi quay sợi gai, cạnh tảng đá, trước cửa tàu ngựa, gương mặt cô lúc nào cũng cúi xuống, mặt buồn rười rượi”. Cuộc đời cô cột chặt vào những công việc nặng nhọc. Đoạn văn mở đầu của truyện không thể không bản khoăn, khao khát muốn tìm hiểu nguyên nhân xô đẩy Mị vào tình cảnh mà cô phải chịu.

Trước khi về cửa nhà thống lí, Mị đẹp như một bông hoa rừng. Cô là một phụ nữ trẻ, đẹp, chăm chỉ công việc, giàu lòng hiếu thảo, tự tin, thông minh... Người con gái ấy là niềm khát khao, ước mơ của bao nhiêu chàng trai. “Có biết bao nhiêu người mê, ngày đêm thổi sáo đi theo Mị”. Mị chưa kịp nếm những trái ngọt của cuộc đời đã phải cay

đăng tìm đến nắm lá ngón, mong kết liễu một cuộc đời không ra gì. Bởi vì, Mị không muốn chấp nhận một cuộc sống chết mòn, héo úa – điều này chứng tỏ con người Mị tiềm ẩn một sức sống mãnh liệt, muốn thoát khỏi cuộc sống nô lệ. Nhưng vì tình thương cha, lòng hiếu thảo, Mị không đành chết nên rút nắm lá ngón, trở lại nhà thống lí. Ngày lại ngày qua, nỗi khổ cực đã dồn nén dần cái sức sống tiềm tàng trong con người Mị. Mị không nghĩ đến cái chết nữa (ngay cả khi cha cô không còn). Mị tưởng mình cũng chỉ là con trâu, con ngựa nhà thống lí. Sống trong nhà thống lí, ách áp bức của giai cấp thống trị, thần quyền, sự mê tín đã biến Mị trở thành con người hoàn toàn khác “Ở lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi”. Đường như mối giao cảm giữa Mị với cuộc sống bên ngoài chỉ còn thu hẹp của “căn buồng âm u, kín mít, có một chiếc cửa sổ, một lỗ vuông bằng bàn tay. Lác nào trông ra cũng chỉ thấy trăng trắng, không biết là sương hay là nắng.”

Ý thức làm người vốn có của Mị đã bị giai cấp phong kiến làm tê liệt. Càng ngày cô càng không nói chỉ “lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa”. Con người nô lệ trong Mị vẫn còn sống còn con người thực vốn có của cô thì dường như đã chết. Mị chỉ là cái bóng vô cảm, vô hồn, lãng quên dĩ vãng, không gắn bó với hiện tại, nghĩ đến tương lai. Tô Hoài rất thành công khi diễn tả tinh thần chết dần, chết mòn của một cô gái xinh đẹp. Nhưng càng thành công trên lĩnh vực ấy bao nhiêu thì khi thể hiện quá trình hồi sinh của Mị càng khó bấy nhiêu. Phải chăng, cuộc sống thực tại đã làm tâm hồn Mị nguội lạnh, thờ ơ, phải chăng cô Mị xinh đẹp ngày xưa nay phải cam chịu cảnh sống mà như chết? Cuộc sống của Mị dường như đã rơi vào bi kịch, làm sao để giải thoát được bi kịch ấy, làm sao cho quá trình hồi sinh ấy được vận động như ý của nhân vật chứ không phải là khát vọng của nhà văn gán cho nó.

“Ngoài đầu núi lấp ló đã có tiếng ai thổi sáo rủ bạn đi chơi. Mị nghe tiếng sáo vọng lại thiết tha, bồi hồi”. Tiếng sáo ấy đã khơi dậy sức sống ẩn náu trong Mị tưởng như đã nguội tắt. Mị còn nhớ như in những lời hát tình tứ mà Mị đã nghe, đã hát, đã thổi sáo, thổi kèn lá ngày nào. Hiện tại bây giờ cô đang sống lại cảnh tượng ngày xưa. Cô đâu phải là con người “chết dần chết mòn” về nhân tính như Chí Phèo. Tiếng sáo giờ đây đã thấm vào trái tim Mị, thức tỉnh sự cảm lạnh bấy lâu. Rồi Mị uống rượu, men rượu hay men cuộc đời đã nâng bổng tâm hồn Mị lên, tâm hồn Mị thoát xác, vượt ra ngoài cái ô cửa

“mờ mờ trắng trắng kia”. Khát vọng được đi chơi bồng bùng cháy trong tâm hồn Mị. Khát vọng ấy là cuộc khởi nghĩa nhân tính trong Mị. Bởi vì, từ ngày về làm dâu nhà thống lí “Chẳng năm nào A Sử cho Mị đi chơi Tết. Mị cũng chẳng buồn đi”. Vậy mà, khi “tiếng chó sủa xa xa. Những đêm tình mùa xuân đã tới”. Mị bỗng vùng dậy đột ngột “tai Mị văng vẳng tiếng sáo gọi bạn đầu làng”. Sau bao năm sống trong gia đình thống lí, lần đầu tiên tiếng sáo của ai đó đến với Mị như một âm thanh của hiện tại. Rồi sau đó tiếng sáo làm sống lại bao rung động tâm linh của mùa xuân năm nào. Mới đầu tiếng sáo còn lấp ló nơi đầu núi, cuối cùng tiếng sáo đã thực sự hóa thân, nhập thân trong Mị “Trong đầu Mị rập rờn tiếng sáo”. Góp phần làm nên cuộc “nổi loạn” nhân tính trong Mị có nhiều yếu tố; yếu tố ngoại lực, yếu tố nội lực. Trong đó, yếu tố quan trọng nhất phải chăng là tiếng sáo mùa xuân. Ngày xuân, không có gì cuốn hút Mị bằng tiếng sáo, tiếng sáo đối với Mị mỗi lúc một mãnh liệt. Từ đầu là những âm thanh xa xôi, sau đó tiếng sáo trở thành lời mời gọi giúp Mị lãng quên quá khứ, sống vui vẻ với tương lai, “tiếng sáo đưa Mị đi theo những cuộc chơi, đám chơi”.

Quá trình hồi sinh của Mị đã không được miêu tả một cách dễ dãi, hời hợt. Tâm trạng nhân vật được nhìn nhận từ cái nhìn lưỡng phân. Con người hiện tại dường như đã chết, con người quá khứ đang dần dần từng bước được hồi sinh. Mị như cây hoa ban, hoa đào Tây Bắc trước lúc vào xuân, nhìn bề ngoài thì có vẻ khẳng khiu, khô gầy, mỏng manh như đã chết nhưng bên trong sức sống vẫn âm ỉ, vẫn chờ thời để bùng sáng sắc xuân. Tết đến, Mị rất muốn đi chơi, nhưng A Sử không cho Mị đi, năm nào cũng vậy A Sử toàn đi một mình để Mị ở nhà như người xa lạ. Nhưng giai cấp phong kiến, gia đình nhà thống lí không thể cưỡng ép được Mị lâu, một con người sức sống đang còn cháy rục trong tâm hồn. Lúc này khi “tiếng sáo đang lừng lờ bay ngoài đường” gọi bạn đi chơi mà Mị phải ngồi cô độc trong xó cửa. Cô không thể dẫn lòng được “Mị vùng dậy khêu đèn sáng, cuốn lại tóc, mặc váy hoa vắt ở vách” toan bước đi, tìm đến nơi đang lừng lờ bay tiếng sáo gọi bạn tình thiết tha. Nhưng Mị vừa toan bước đi thì A Sử lại kéo cô lại. A Sử không hề đánh

đập, chửi rủa mà lầm lì như cái bóng từ từ trói cô vào cột nhà. Và bây giờ Mị mới bật khóc, khóc cho cái oan trái của một kiếp người khao khát muốn sống, muốn yêu mà lại bị

ghì chặt vào một cuộc sống “không bằng con ngựa”. Nhưng cũng từ đây sức sống của một cô gái yêu đời lại trỗi dậy. Trong bóng tối, cô đang mơ màng đi theo tiếng sáo, tiếng sáo ấy đã có lần đưa Mị đi theo những cuộc chơi, những đám chơi. Nhưng rồi quá khứ chưa đi, hiện tại lại về. Giờ đây, Mị đang bị A Sử trói, dường như cô sống mà như đã chết. Đã chết phần hồn lẽ nào giờ đây cô lại để chết cả phần xác, Mị thấy xung quanh mình chỉ là bóng tối, không một tiếng động, cô “vùng bước đi. Nhưng tay chân đau không cựa được. Mị không nghe tiếng sáo nữa”.

Thời gian lại trôi qua, cho đến cái đêm A Phủ bị trói đứng vào cây cọc gỗ trong nhà thống lí vì để hổ bắt mất con bò...A Phủ vì đánh lại con quan nên làng phạt vạ, và trở thành người ở gạt nợ của gia đình thống lí còn Mị là dâu gạt nợ. A Phủ - Mị có cùng một cảnh ngộ, cùng là người đi ở gạt nợ cho nhà thống lí. A Phủ bị trói đã mấy đêm rồi nhưng đêm nào cũng vậy. Mị dậy đốt lửa sưởi và thản nhiên như không có gì bên cạnh. Mỗi đêm, đêm nào cũng vậy khi ngọn lửa bùng, Mị nhìn sang biết A Phủ còn sống nhưng Mị không hề nói năng gì. “Nếu A Phủ là cái xác chết đứng đấy, cũng thế thôi. Mị vẫn trở dậy, vẫn sưởi, chỉ biết chỉ còn ở với ngọn lửa”. Bởi vì, tâm hồn Mị đã khép kín và cảm lạnh rồi. Mặc dù , với ngọn lửa to như thế, hồng như thế cô vẫn cảm thấy lạnh lạnh, cô đơn. Sự cô đơn ấy cô đã từng nếm thử nhưng bây giờ nó cay và đắng lạ. Mị chỉ biết ngồi một mình bên bếp lửa. Dường như sức sống trong tâm hồn cô đã cạn dần? Không, ngược lại, sức sống trong cô lâu nay bị dồn nén quá sức bây giờ nó đã vỡ tung ra khi “Ngọn lửa vừa bùng bừng sáng lên, Mị hé mắt trông sang, thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen lại của A Phủ. Dòng nước mắt ấy đã làm trỗi dậy trong Mị tình thương những người cùng cảnh ngộ. Mị chợt nhớ lại cái đêm mình cũng bị trói đứng vào cột nhà như thế kia, cũng “nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ không lau đi được”. Cũng như lần trước, một khi ý thức sống trỗi dậy, thì Mị lại nghĩ đến cái chết, nhưng lần này là một cái chết oan ức, vô lí của một người khác. Vì mê tín, vì đã là người của nhà thống lí, Mị cam chịu chết ở cái nhà này. Còn A Phủ việc gì phải chết, A Phủ phải được sống. Sau ý nghĩ ấy lòng thương người lớn hơn nỗi thương thân, Mị đã cam chịu chết thì cô sợ gì mà không cứu A Phủ. “Ta là thân đàn bà, nó đã bắt

ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ cần biết đợi ngày mà rũ xuống ở đây thôi...Người kia việc gì phải chết”.

Rõ ràng, Mị đã suy nghĩ kĩ, đã lường trước những gì sẽ xảy ra. Cô sẵn sàng chịu trời thay cho A Phủ. Nghĩ đến lúc rơi vào tình cảnh ấy Mị cũng không thấy sợ. Ngược lại, lúc này cô bình tĩnh, can đảm hơn bao giờ hết. Đến giờ phút này thì việc rút dao cắt dây trói cho A Phủ là một việc làm tất nhiên có thể xảy ra. Đó là hành động tự bản thân Mị chứ không phải là sự phát triển của tình huống truyện do tác giả sắp đặt. A Phủ đã được giải thoát, lòng thương của Mị đã chiến thắng còn Mị vẫn đứng trong bóng tối. Vẫn biết rằng Mị không sợ hình phạt của thống lí, không sợ phải chết thay cho A Phủ vì chết đối với Mị là sự giải thoát. Mị vốn vẫn nghĩ thế. Nhưng thấy A Phủ đã chạy đi rồi, chạy đi đến một cuộc sống tự do, thì Mị bừng tỉnh hẳn. Mị không muốn chết nữa mà Mị muốn sống, phải sống “Mị cũng vụt chạy ra” theo A Phủ. Giải thoát cho A Phủ, Mị cũng giải thoát luôn cho chính mình. Hành động cởi trói cho A Phủ bắt nguồn từ một sức sống tiềm tàng mãnh liệt. Trong tính cách của Mị, không một uy vũ nào có thể dập tắt nổi. Hành động chạy theo A Phủ là một hành động thật bất ngờ nhưng rất hợp lí. Lần này, thì sức sống mãnh liệt của Mị đã chiến thắng. Mị đúng là con người thật hơn con người thật. Đêm cuối cùng ở nhà thống lí Pá Tra, Mị đã thành thật xin A Phủ xin cho đi theo, lời xin ấy cũng chính là ngọn lửa lâu ngày âm ỉ nay đã được bùng cháy.

Nhân vật Mị đã thu hút người đọc bằng chính cái sức sống tiềm ẩn ấy. Tô Hoài đã rất thành công khi tạo dựng nhân vật này. Một cô Mị xinh đẹp, tài hoa, yêu đời, ham sống mà luôn luôn nghĩ đến cái chết vì không được sống cho ra sống. Một cô Mị câm lặng, khép kín mà luôn luôn bùng nổ những hành động chống đối mãnh liệt. Mâu thuẫn đầy mà lại hết sức thống nhất, tự nhiên, hợp lí. Người đọc có cảm giác ấy là nhờ cách kể chuyện rất sinh động, kết cấu hình tượng chặt chẽ và nhất là nhờ những chi tiết nghệ thuật có tính biểu cảm cao: một lỗ cửa sổ, “mờ mờ trăng trắng” soi rọi cuộc đời của cô con dâu gạt nợ nhà thống lí; một tiếng sáo gọi bạn tình đêm xuân bồi hồi, tha thiết như giục giã, như gọi mời; những hơi rượu say nồng đêm xuân; những giọt nước mắt trong đêm cuối cùng ở nhà thống lí... Ở Mị có sự dửng dưng vô cảm, bên cạnh lòng thương xót sâu xa; có lúc lãng quên tất cả và cũng có lúc trào dâng nỗi nhớ thiết tha bồi hồi. Từ chỗ không thấy sợ

Mị bỗng trở thành người hoảng hốt. Tất cả các trạng thái đối nghịch ấy của tâm hồn Mị đều được Tô Hoài dẫn dắt, phân tích một cách hợp lí tưởng như không có thể nào khác được.

Đọc Vợ chồng A Phủ ta thấy Mị là bức chân dung tĩnh lặng. Hầu như trong thời gian ở nhà thống lí Mị chỉ nói có vài ba câu. Nhưng ẩn chứa trong tâm hồn câm lặng ấy là một sức sống mãnh liệt, một khát vọng lớn lao như mạch suối ngầm trong mát. Tiếp xúc với Vợ chồng A Phủ ta nhớ, ta yêu một cô Mị ở Hồng Ngài càng bị đọa đày, đau khổ càng khao khát muốn vươn lên một cuộc sống tốt lành. Một cô Mị tiềm tàng sức sống mãnh liệt để có thể hiểu hơn một cô Mị du kích Phiềng sa sau này.

Bài tham khảo 2

Vợ chồng A Phủ in trong tập Truyện Tây Bắc của nhà văn Tô Hoài (xuất bản năm 1953). Đây là tác phẩm có giá trị hiện thực và nhân đạo sâu sắc. Thông qua số phận của Mị và A Phủ, nhà văn đã dựng lại quãng đời đau khổ, tối tăm của người dân miền núi trước Cách mạng và phản ánh quá trình đến với cách mạng của họ. Tô Hoài đã thành công trong việc xây dựng nhân vật Mị với diễn biến tâm lí vô cùng phức tạp.

Nhân vật Mị mang đầy đủ phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ vùng cao. Đẹp người, đẹp nết, Mị được nhiều trai bản yêu mến, ước ao. Tuổi thanh xuân hứa hẹn với cô bao điều tốt lành, nhưng chỉ vì món nợ cha mẹ cô vay của tên thống lí Pá Tra từ ngày cưới, cho đến khi mẹ cô đã chết mà vẫn chưa trả được nên Mị bị bắt về làm con dâu trừ nợ cho nhà hắn. Mị bị coi như một thứ đồ vật vô tri vô giác để tính ra tiền trừ vào số nợ. Những năm tháng Mị sống với cha con tên thống lí gian ác là chuỗi dài đau thương, khổ ải. Cô bị coi rẻ hơn cả con trâu, con ngựa.

Đau khổ, cực nhục đã cướp mất tuổi xuân của Mị, biến cô thành kẻ nhẫn nhục, cam chịu. Cô gái xinh đẹp, hồn nhiên, đa cảm thừa nào đường như đã chết, chỉ còn lại người đàn bà lúc nào cũng vậy... cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi... ngồi quay sợi gai bên tảng đá trước cửa, cạnh tàu ngựa... của nhà thống tí. Mị sống âm thầm, lủi lủi như con rùa nuôi trong xó cửa.

Không những bị đọa đày về thể xác, Mị còn bị đè nén, áp bức về tinh thần. Cô chán sống nhưng không được chết, vì Mị chết thì món nợ truyền kiếp kia vẫn còn và người bố già càng thêm đau khổ. Cuộc đời Mị bị trói buộc bằng quyền lực, bằng tập tục mê tín dị đoan lâu đời của người dân miền núi. Mị cho rằng mình đã bị Con ma nhà thống lí nhận mặt: nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi. Cách đối xử bất công, tàn bạo của cha con thống lí làm cho Mị sống triền miên trong đau khổ. Cô lặng lẽ ra vào như cái bóng, không một người bạn chia sẻ tâm tình. Cô chỉ biết làm bạn với ngọn lửa trong những đêm đông dài và buồn. Thân xác Mị héo úa, tâm hồn Mị lạnh lẽo, trống vắng, nếu không có bếp lửa sưởi kia thì Mị cũng đến chết héo... Ngọn lửa là người bạn duy nhất giúp cô xua bớt phần nào bóng tối u ám đang vây phủ cuộc đời. Không có người thông cảm với nỗi khổ của mình, Mị phải tìm đến ngọn lửa và coi nó là bạn... Khổ biết chừng nào!

Tác giả giúp người đọc hình dung rõ hơn về cuộc đời bế tắc của Mị qua hình ảnh căn buồng cô ở kín bưng, tối mò, chỉ thông với bên ngoài bằng lỗ cửa sổ bé như bàn tay. Ở trong nhìn ra không biết là đêm hay ngày, sương hay nắng...

Bao năm qua, bị đày đọa trong nhà thống lí, mọi cảm xúc của Mị hầu như tê liệt. Tinh thần phản kháng cũng vậy. Mị nghĩ rằng mình là con trâu con ngựa của nhà giàu, chỉ biết việc ăn cỏ, biết đi làm mà thôi. Con trâu, con ngựa đêm còn được nghỉ, còn cô không lúc nào ngớt việc. Trước kia, có lần cô phản kháng dữ dội bằng cách định ăn lá ngón tự tử, giờ đây cô không nghĩ đến cái chết nữa vì đã quá quen với cái khổ rồi. Đời Mị cứ thế lặng lẽ trôi đi trong vô vọng. Với Mị, cuộc sống không còn ý nghĩa.

Đau khổ kéo dài khiến cho lòng Mị tưởng chừng nguội lạnh. Dường như mọi cảm xúc, khát khao đã bị dập tắt từ lâu. Điều kì diệu là dẫu trong tối cùng đau thương thì mọi thế lực tội ác cũng không hủy diệt được con người. Lay lắt, đói khổ, nhục nhã nhưng Mị vẫn sống âm thầm, mãnh liệt. Từ trong sâu thẳm tâm hồn người con gái bị đày đọa kia vẫn âm ỉ, le lói một ngọn lửa yêu đời, ham sống. Mùa xuân về, Mị lén uống rượu và lòng Mị thì đang sống về ngày trước. Tai Mị văng vẳng tiếng sáo gọi bạn đầu làng... Mị thấy

phơi phới trở lại, trong lòng đột nhiên vui sướng như những đêm Tết ngày trước. Mị trẻ lắm. Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi...

Rõ ràng, bản chất đích thực đã trở lại với Mị. Tất cả mọi giác quan, cảm xúc tưởng như đã lụi tàn vì đau khổ nay đang sống dậy. Mị thấy mình còn trẻ lắm, mà còn trẻ thì phải được hưởng hạnh phúc. Vì thế nên bất chợt Mị muốn đi chơi. Nhưng khát vọng chính đáng đã bị hiện thực phủ phàng vùi dập. A Sử đánh Mị, trói Mị, Mị vẫn thả hồn lang lang theo tiếng sáo gọi bạn. Tiếng sáo mùa xuân, tiếng sáo gọi tình yêu khơi lên niềm khao khát hạnh phúc trong lòng Mị. Phản ứng tự phát ban đầu của Mị không thể giải phóng được cuộc đời cô nhưng những giây phút trời dậy ấy có ý nghĩa thức tỉnh. Giống như đóm lửa âm ỉ trong đám tro tàn, có ngày nó sẽ bùng cháy dữ dội khi gặp cơn gió mạnh.

Chứng kiến cảnh A Phủ bị trói, bị đánh, mấy đêm đầu, Mị vẫn thản nhiên thức dậy sưởi lửa. Mị thản nhiên vì chuyện đánh người, trói người xảy ra thường xuyên ở nhà thống lí. Nhưng đêm nay, trông thấy dòng nước mắt bò xuống hai hõm má đã xám đen lại của A Phủ, Mị không cầm lòng được. Mị thương A Phủ cũng bị rơi vào vòng đọa đày, khổ khổ như mình. Cô liên tưởng tới bao kẻ tội tởm khác trong nhà này đã bị cha con tên thống lí bạo tàn đối xử dã man. Có người chết đói, chết rét sau mấy ngày cùm trói. A Phủ kia cũng sẽ như vậy thôi và đến một ngày nào đó, Mị cũng thế. Hơn bao giờ hết, ý thức về nỗi khổ, về thân phận trôi dạt trong lòng Mị. Nếu cứ cúi đầu chấp nhận số phận có nghĩa là chấp nhận cái chết bi thảm. Từ hình ảnh đau thương của A Phủ trước mắt, Mị liên tưởng đến tương lai mù tối, bế tắc của mình. Chính điều đó đã làm sống lại trái tim tưởng chừng đã bị đau khổ làm cho chai đá của Mị. Cô thương người, thương thân. Giọt lệ bất lực và thống khổ của A Phủ như giọt nước cuối cùng làm tràn đầy bình nước, cảm thương số phận A Phủ, một chàng trai dũng cảm, khỏe mạnh sắp bị cướp đi mạng sống, Mị càng thương thân và càng căm thù cha con tên thống lí gấp bội. Cái thương cái ghét bùng lên, lấn át nỗi sợ, dẫn Mị đến hành động táo bạo ngoài ý thức: cắt dây trói cứu A Phủ.

Đây là hành động bộc phát song nó là kết quả tất yếu của cả một quá trình bị dồn nén, bức xúc về mặt tinh thần bây giờ đã đến lúc giải thoát và đó cũng chính là biểu hiện tất yếu của một sức sống vốn đã tiềm tàng ẩn chứa trong con người Mị bấy lâu nay. Mị cắt dây trói cho A Phủ cũng là cắt đứt những dây trói vô hình đã cột chặt cô vào quãng đời tủi nhục. Cô vụt chạy theo A Phủ bởi cô ý thức được nỗi khổ và sự sống còn của mình : ở đây thì chết mất Mị chạy theo tiếng gọi mãnh liệt của tự do, cô tự giải phóng mình khỏi nanh vuốt cha con tên thống lí tàn bạo. Từ trong cái địa ngục giam cầm đầy ải mình suốt mấy năm qua, từ trong sự bủa vây tàn khốc của cái chết, Mị đã vùng dậy tìm lẽ sống, làm lại cuộc đời.

Qua việc miêu tả diễn biến tâm lí và sức sống tiềm tàng của nhân vật Mị trong hoàn cảnh đau thương, nhà văn Tô Hoài muốn khẳng định không bạo lực đen tối nào có thể vùi dập được sức sống và khao khát tự do của con người ; đồng thời nhấn mạnh rằng, chỉ có sự tự vùng dậy của bản thân theo sự dẫn dắt của cách mạng mới giải phóng được con người ra khỏi kiếp ngựa trâu, nô lệ. Đó chính là giá trị nhân đạo to lớn của tác phẩm.

Bài tham khảo 3

“Vợ chồng A Phủ” là truyện thành công nhất trong tập “Truyện Tây Bắc” của Tô Hoài. Trong truyện này, nhân vật Mị có hồn hơn cả. Mị có hai mặt tưởng như đối lập nhưng thực ra lại rất thống nhất. Mặt thứ nhất là Mị bị chà đạp nặng nề đã sinh ra buồn rầu và dần dần sinh ra cam chịu, mất cả sức sống. Mặt thứ hai là ngay trong tình trạng đó, Mị vẫn cựa quậy, vẫn tiềm tàng, tiềm ẩn một sức sống để từ đó bước vươn dậy và cuối cùng phá cũi tháo lồng và tìm lại được lẽ sống cho mình.

Mị bị bắt làm con dâu gạt nợ nhà thống lí Pá-Tra là tấn bi kịch đau đớn nhất trong cuộc đời nàng. A Sử đối với nàng như đối với một người nô lệ. Nhưng vì nàng là người con gái giàu tình thương, có đức hi sinh nên nàng đành cam chịu để trừ nợ cho cha. Ở lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi. Bây giờ Mị tưởng mình cũng là con trâu con ngựa. Con ngựa, con trâu làm còn có lúc, đêm nó còn được đứng gãi chân, đứng nhai cỏ, đàn bà con gái nhà này thì vùi vào công việc cả đêm cả ngày Quá đau khổ, nàng đã phản kháng bỏ nhà Pá Tra trở về. Nàng định lạy cha rồi ăn lá ngón chết. Nhưng khi nghe cha nói: Mày

về lạy tao để mày đi chết đấy à? Mày chết nhưng nợ tao vẫn còn, quan lại bắt tao trả nợ. Không được con ơi! Mị bung mắt khóc, ném nắm lá ngón rồi trở về nhà Pá Tra. Vì quá thương cha mà nàng đành cam chịu cuộc sống nô lệ ở nhà thống lí.

Nhưng trong tâm trạng, trong bản chất cuộc sống của Mị tiềm ẩn một sức sống mãnh liệt. Trong nỗi buồn, trong suy nghĩ, trong ý muốn tự tử của nàng đã biểu lộ tinh thần không muốn cam chịu, không muốn chấp nhận cuộc sống lầm than, tủi cực hiện tại. Sức sống bị đè nén chỉ cần có cơ hội là nó sẽ bộc phát. Những đêm tình mùa xuân đã tới, tâm hồn Mị bị xáo trộn. Nàng đã lắng nghe tiếng ai thổi sáo rủ bạn đi chơi. Mị nghe tiếng sáo vọng lại, tha thiết bồi hồi. Mị ngời nhảm bài hát của người đang thổi:

Mày có con trai con gái rồi

Mày đi làm nương

Ta không có con trai con gái

Ta đi tìm người yêu

Mị lén lấy hũ rượu, cứ uống ừng ực từng bát. Rồi say, Mị lịm mặt ngồi đấy hồi tưởng lại ngày trước. Ngày trước, Mị thổi sáo giỏi, thổi lá cũng hay như thổi sáo. Mùa xuân, Mị uống rượu trên bếp và thổi sáo. Có biết bao nhiêu người mê, ngày đêm đã thổi sáo đi theo Mị hết núi này sang núi khác. Sức sống lại dạt dào trong lòng nàng. Mị thấy phơi phới trở lại, trong lòng đột nhiên vui sướng như đêm tết ngày trước. Mị trẻ lắm, Mị vẫn còn trẻ, Mị muốn đi chơi. Tiếng sáo còn rập rờn trong đầu Mị, Mị quấn lại tóc, Mị mặc váy hoa. Ai bảo cô Mị chỉ lười lười như con rùa nuôi trong xó cửa? Dĩ nhiên tuổi xuân của nàng đã bị tàn phá. Sức sống của nàng đã bị đè nén. A Sủi trói Mị lại, quấn tóc lên cột. Đóng cửa buồng rồi bỏ đi. Thật là tàn bạo, Mị vẫn đứng im như không biết mình đang bị trói. Hơi rượu còn nồng nàn, Mị vẫn nghe tiếng sáo đưa Mị đi theo những cuộc chơi.

Em không yêu, quả pao rơi rồi

Em yêu người nào, em bắt pao nào

Mị vùng vằng bước đi nhưng toàn thân đau nhức không cựa được. Sức sống tiềm tàng trong người Mị bộc phát thật là dữ dội.

Sức sống tiềm ẩn của Mị bộc lộ tột đỉnh trong hành vi nổi loạn giải thoát cho A Phủ và cho chính mình. A Phủ là người ở trừ nợ (vì đánh A Sử nên bị phạt vạ) trong nhà thống lí. A Phủ chăn bò bị hổ ăn mất một con. A Phủ bị trói. Đêm đêm, Mị dậy sưởi lửa thấy mắt A Phủ trừng trừng, biết A Phủ còn sống, Mị vẫn lạnh lùng vì đời Mị khổ quá, Mị chỉ còn ở với ngọn lửa. Có đêm A Sử thấy Mị ở đây đã đập Mị ngã xuống cửa bếp nhưng trái tim của cô gái giàu yêu thương ấy lại thổn thức. Đêm khuya Mị trở dậy thổi lửa, ngọn lửa bập bùng sáng lên. Cách miêu tả sức sống tiềm tàng đang trỗi dậy trong lòng Mị bằng ngọn lửa bập bùng sáng lên thật là hay! Nàng nhìn thấy A Phủ bị trói đứng, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai lồm má đã sạm đen lại. Mị nhớ lại đêm A Sử trói Mị, nàng thốt lên trong lòng Trời ơi! Nó bắt trói đứng người ta đến chết! Nó đã trói chết một người đàn bà trong nhà ngày trước cũng ở chỗ này Nàng nghĩ đêm mai là người kia chết. Người kia việc gì mà phải chết. Rồi nàng vận vào mình, biết đâu A Phủ trốn thoát, bố con Pá Tra sẽ bảo là Mị cởi trói cho nó. Mị phải trói thay vào đó, Mị phải chết trên cái cọc ấy, Mị không thấy sợ. Đây chỉ là những tư tưởng nổi loạn trong lòng Mị và từ tư tưởng nổi loạn đến hành động nổi loạn chỉ có một li. Mị đã rón rén bước lại gần A Phủ. Nàng rút con dao nhỏ cắt lúa cắt nút dây mây trói A Phủ. Mị thì thầm: Đi ngay...! Mị cắt sợi dây trói A Phủ cũng chính là nàng đã cắt sợi dây vô hình trói nàng vào gia đình thống lí Pá Tra. Nàng đã chạy theo A Phủ, A Phủ nói: Đi với tôi và hai người lẳng lẳng đỡ nhau chạy xuống dốc núi. Hình ảnh đó nói lên sự can đảm liều lĩnh của Mị. Hành động táo bạo này có ý nghĩa quyết định trong cuộc đời Mị. Mị và A Phủ đã nương tựa vào nhau và thành vợ chồng A Phủ để xây dựng cuộc đời mới. Hành động giải thoát của Mị có xen lẫn ý thức tự phát và tự giác. Có lẽ ý thức tự phát mạnh hơn. Đó chính là kết quả biểu lộ tất yếu của một sức sống vốn đã tiềm tàng, tiềm ẩn của Mị trước đó. Hành động giải phóng và tự giải phóng này của Mị có nguồn gốc từ cái buồn rười rượi, từ cái cách uống ừng ực từng bát rượu và ngay cả ý định muốn tự sát của Mị.

Nguồn gốc sâu xa của hành vi đó là ở tấm lòng giàu tình cảm, giàu lòng thương người của Mị, còn nguyên do trực tiếp là tiếng sáo của những đêm tình mùa xuân đã thức dậy trong tâm hồn nàng lòng yêu đời, niềm tha thiết với cuộc sống tự do.

Có thể nói sức sống tiềm tàng của Mị là sức hấp dẫn của nhân vật này trong thời gian Mị ở Hồng Ngài. Tô Hoài đã đặt Mị trong môi xung đột xã hội gay gắt, những thế lực tàn bạo của xã hội phong kiến thống trị của người H-mông đã chà đạp lên số phận của nàng, tưởng như nàng không còn con đường nào thoát khỏi sự huỷ diệt. Vậy mà chính sức sống tiềm ẩn của nàng đã tự cứu nàng. Tô Hoài đã miêu tả một cách xuất sắc sự vận động nội tâm của nhân vật và dẫn đến hành động phản kháng tháo cũi phá lồng giải thoát. Chính sức sống mãnh liệt của Mị khi gặp ánh sáng cách mạng thì như hạt giống tốt gieo lên mảnh đất phù sa. Mị đã trở thành nhân tố tích cực trong đội du kích Phiềng Sa của A Phủ sau này cũng là điều dễ hiểu.

Bài tham khảo 4

Tô Hoài là nhà văn có sức sáng tạo dồi dào nhất trong làng văn chương Việt Nam. Trước Cách mạng, nhà văn nổi tiếng với những câu chuyện về loài vật như " O chuột", "Đế mèn phưu lưu ký". Sau cách mạng nhà văn đã để lại rất nhiều dấu ấn về những tác phẩm viết về đề tài miền núi như "Truyện Tây Bắc", "Miền Tây"...Trong tập Truyện Tây Bắc, nổi tiếng nhất là truyện Vợ chồng A Phủ. Tác phẩm để lại dư âm trong lòng người đọc không chỉ là cảnh sắc thiên nhiên núi rừng Tây Bắc với đêm tình mùa xuân của tuổi trẻ dập dìu tiếng sáo mà còn làm xúc động tâm hồn người đọc bởi sức sống tiềm tàng, mãnh liệt của nhân vật Mị □ người con gái Mèo đã đứng lên đấu tranh với giai cấp thống trị miền núi, thoát khỏi kiếp đời nô lệ tù nhục để trở thành con người tự do.

Mị xuất hiện ngay từ phần mở đầu tác phẩm, gây ám ảnh cho người đọc về một kiếp người héo hắt, tàn tạ " chỉ biết cúi mặt, mặt buồn rười rượi". Mị không hiện lên bằng chân dung mà hiện lên bởi số phận – một số phận đau buồn về kiếp người làm dâu gát nợ trong nhà thống lý Pá Tra.

Mị là cô gái trẻ đẹp là bông hoa ngát hương của núi rừng Tây Bắc. Mị tài hoa với điệu sáo làm say mê biết bao nhiêu chàng trai "ngày đêm thổi sáo đi theo Mị". Mị yêu lao

động "biết cuộc nương làm ngô". Mị giàu lòng tự trọng và hiếu thảo với cha già. Khi biết tin bố sẽ gạt nợ mình cho nhà thống lý, Mị tha thiết van xin "bố đừng bán con cho nhà giàu". Đó chính là vẻ đẹp về nhân cách và phẩm giá của người con gái với vẻ đẹp trong ngần thánh thiện như loài hoa ban thơm ngát giữa rừng. Nhưng có ngờ đâu sự hiềm độc của chính sách cho vay nặng lãi của bọn thổ ty phong kiến miền núi như một sợi dây oan nghiệt siết chặt lấy cuộc đời Mị. Đắng cay thay, đêm tình mùa xuân đẹp nhất của đời người con gái đã biến thành một đêm bi kịch, tủi nhục khi A Sử bắt cóc Mị về nhà thống lý. Và một buổi lễ cúng trình ma sáng hôm sau đó đã trói chặt cuộc đời Mị từ đây.

Lúc đầu mới về "làm dâu" để phản kháng lại cái sự vô lí ấy, Mị đã "hàng mấy tháng trời đêm nào Mị cũng khóc". Khóc là biểu hiện của trạng thái tâm lí bị ức chế, không cam chịu, không chấp nhận cái sự thật nghiệt ngã ấy. Mị cũng đã từng nghĩ đến cái chết khi cầm nắm lá ngón về tự tử trước mặt cha nhưng vì thương cha già Mị không đành chết. Mị ném nắm lá ngón xuống đất như ném đi tuổi trẻ hạnh phúc của mình để quay về nhà thống lý chấp nhận kiếp sống trâu ngựa. Cái địa ngục trần gian ấy đã giam cầm cuộc đời Mị. Tuổi xuân của Mị bị vùi dập đến héo úa, lụi tàn trong căn buồng chỉ độc một cái cửa sổ nhỏ như lòng bàn tay "trông ra ngoài không biết sương hay là nắng". Mị bị nô lệ hóa trở thành công cụ lao động. Nói đúng hơn là bị bóc lột sức lao động một cách tàn tệ trở thành một súc nô trong nhà thống lý. Cuộc sống của Mị bị vùi vào công việc cả đêm lẫn ngày "tết xong thì lên núi hái thuốc phiện, giữa năm thì giặt dầy xe dầy, cuối mùa thì đi nương bẻ bắp". Không chỉ vậy, Mị còn bị bóng ma thần quyền áp chế làm cho tê liệt về tinh thần, mất hết cả ý thức phản kháng. Nhà văn Tô Hoài đã nhiều lần so sánh Mị với con vật (con ngựa, con trâu, con rùa). Từ đó Mị sống trong vô cảm, tâm hồn bị phong kín bởi sự lạnh căm, băng giá "càng ngày Mị càng không nói, cứ lủi lủi như con rùa nuôi trong xó cửa". Thử hỏi còn xót xa nào hơn thế nữa không ?

Nhưng bằng cảm quan nhân đạo và tấm lòng yêu thương đồng cảm với số phận con người, Tô Hoài đã mang đến cho người đọc những thước phim quay chậm về sự bừng lên của một sức sống tiềm tàng, mãnh liệt đang âm ỉ cháy trong con người Mị. Bên ngoài là một cô Mị lủi lủi như cái bóng, như đã chết nhưng bên trong lại ẩn chứa lòng ham sống. Sức sống ấy như hòn than nhỏ đang bị vùi lấp trong cái vẻ ngoài lạnh căm vô cảm. Vô

tình cơn gió của đêm tình mùa xuân đã làm hồi sinh con người Mị, thức dậy cả một kí ức tươi đẹp và trỗi dậy một sức sống, lòng ham sống đến cuồng nhiệt nhưng cũng đầy bi kịch.

Mùa xuân ở Hồng Ngài rộn rã âm thanh và màu sắc. Đó là tiếng cười của trẻ con, màu vàng ửng của cỏ gianh và gió rét dữ dội, là màu đỏ của những chiếc váy hoa phơi trên những mỏm đá xòe ra như những con bướm sặc sỡ và chắc chắn không thể thiếu được "tiếng sáo gọi bạn yêu lừng lơ bay ngoài đường". Chính những hình ảnh và âm thanh ấy như một cơn gió thổi tung đám tàn tro đang vây quanh cuộc đời Mị. Đặc biệt qua nghệ thuật trần thuật và miêu tả đặc sắc, Tô Hoài đã mang đến cho người đọc một linh hồn đang cựa quậy hồi sinh đằng sau lớp xác giá băng. Chính tiếng sáo đã tác động đến Mị, góp phần thức tỉnh một tâm hồn nguội lạnh. Tiếng sáo như sợi dây vô hình nối mị với quá khứ và hiện tại làm sống dậy trong Mị một kí ức tươi đẹp. Nói đúng hơn nó đánh thức cái tài hoa trong Mị. Mị thổi sáo hay, thổi lá giỏi có biết bao nhiêu người mê ngày đêm thổi sáo đi theo Mị. Quá khứ đẹp nhưng đối lập với một hiện tại buồn mênh mang. Mị ngồi nhẩm thầm lời của người đang thổi sáo:

Mày có con trai con gái rồi

Mày đi làm nương

Ta chưa có con trai con gái

Ta đi tìm người yêu

Tiếng sáo làm Mị mạnh mẽ hơn, Mị thoát khỏi cái lớp xác vô hồn ấy bằng một hành động "nổi loạn nhân tính". Mị tìm đến rượu, nhưng không phải để tìm vui mà là để giải sầu "Mị uống ực từng bát rồi say". Mị uống như nuốt căm hận vào lòng. Sự bất bình thường ấy đã nói lên tất cả. Sức chịu đựng có hạn, đã đến lúc cần bùng cháy. Rượu và tiếng sáo chính là chất men say đánh thức phần đời đã mất của Mị, giờ đây Mị không còn lặng câm nữa mà đã hồi sinh. Mị đang sống về ngày trước và không gì có thể ngăn được niềm vui sướng của Mị "lòng Mị đột nhiên vui sướng như những đêm tết ngày trước". Còn gì hạnh phúc bằng khi mình tìm lại được chính mình ? Tô Hoài đã thâm nhập vào

mê cung tâm trạng của người phụ nữ này và bằng lòng cảm thông yêu thương sâu sắc, nhà văn đã làm người đọc thực sự xúc động trước những biến đổi về tâm lý của Mị. Con rùa nuôi trong xó cửa ấy đã không còn lù lù nữa rồi. Nó đã phá vỡ cái bức tường vô cảm kia để khát khao tìm ra thiên đường mùa xuân của tuổi trẻ, của hạnh phúc. Mị nhận thức được chính mình, đó chính là ý thức về tuổi trẻ. Mị thấy mình còn trẻ "Mị trẻ lắm. Mị hãy còn trẻ. Mị muốn đi chơi". Còn trẻ nghĩa là còn sức sống, còn khao khát sống, còn muốn yêu thương. Đúng là một cảm xúc bi kịch: nhận ra mình còn trẻ khi mà tuổi xuân bị tước đoạt rồi và sống trong hoàn cảnh đáng thương này thì đúng là bi kịch. Nhưng dù đó là bi kịch thì Mị vẫn vui sướng vì dù sao Mị vẫn còn là chính mình với trái tim đầy khát vọng.

Nhưng đón đau thay, cùng với cảm xúc tìm lại được chính mình là một nỗi tủi thân. Tủi thân khi nghĩ về thực tại. Mị đã có chồng nhưng người chồng ấy không tình yêu, không hạnh phúc. A Sử – kẻ khốn nạn ấy đã giam hãm cuộc đời Mị và dẫu "không có lòng với nhau mà cũng phải ở với nhau". Cảm xúc ấy như một gáo nước lạnh dội vào mặt, làm tan biến đi tất cả niềm vui sướng mà nãy giờ Mị chắt chiu dành dụm. Còn gì đau khổ bằng lấy một người mà mình không có tình yêu. Còn gì đau khổ bằng phải sống với một kẻ vũ phu chỉ xem mình là món đồ chơi và bị khinh rẻ như súc nô. Mị lại tưởng đến nắm lá ngón, Mị ước ao có nắm lá ngón trong tay lúc này Mị sẽ ăn cho chết ngay chứ không buồn nhớ lại nữa, nhớ lại nước mắt chỉ ứa ra. Muốn chết để giải thoát nỗi đau này, muốn chết để thoát khỏi bi kịch, điều này dễ thông cảm nhưng hơn hết Tô Hoài đã mang đến cho người đọc sự lột xác của Mị. Muốn chết chính là biểu hiện của sức sống. Khi Mị đã hồi sinh, khó có thể nào chấp nhận được thực tại cay đắng này.

Nhưng không có nắm lá ngón, tâm trạng Mị chợt xoay sang hướng khác. Khi mà tiếng sáo gọi bạn yêu ngoài kia đang réo gọi, khi mà cả thiên đường hạnh phúc của mùa xuân phía sau ô cửa nhỏ kia đang nồng nàn, thôi thúc trái tim Mị. Mị không thể ngồi yên được nữa. Mị phải đứng dậy thôi! Mị hành động trong lặng lẽ. Lặng lẽ nhưng mãnh liệt. Mị đã thắp lên ngọn đèn trong căn phòng u ám, đặc công muện phiền. Ngọn đèn như xua tan đi tất cả cái bóng tối u ám đang bao quanh cuộc đời Mị. Ngọn đèn thắp sáng tâm hồn Mị, đốt cháy cả nỗi khát khao vượt ra khỏi bức tường địa ngục để đến với thế giới ngoài kia đang dập dìu tiếng sáo. Tô Hoài đã diễn tả thật sâu sắc cái khát vọng cháy bỏng ấy

của Mị bằng một đoạn văn ngắn nhưng giàu nỗi cảm thông chia sẻ. Câu văn ngắn, nhịp gấp thể hiện sự trỗi dậy mãnh liệt của nhân vật "Mị quấn lại tóc. Mị với tay lấy cái váy hoa vắt ở phía trong vách". Mị hành động thân nhiên, dù Mị biết A Sử đang hiện diện trong căn buồng của Mị. Nhưng Mị không sợ, bóng ma thần quyền đã không thể nào làm gì được Mị nữa rồi. Nhưng đón đầu thay, sự độc ác tàn nhẫn của giai cấp thống trị miền núi đã dập tắt đi cái khát vọng và sự trỗi dậy đó của Mị. A Sử đã nhấn tâm trói Mị bằng một thúng sợi đay, tóc Mị xoắn xuống hắt cuốn luôn tóc Mị lên cột làm cho Mị không cúi không nghiêng đầu được nữa.

Nhưng lúc này đây, Mị đâu còn sống bằng thể xác nữa mà Mị đang thực sự đang sống bằng tâm hồn. A Sử trói được thể xác của Mị nhưng không thể nào trói được tâm hồn của Mị. Bởi tâm hồn Mị đã vượt ra khỏi cái lồng vuông bằng bàn tay kia để sống cùng đêm tình của tuổi trẻ. Thể xác Mị nằm đây, giữa bốn bức tường câm lặng nhưng hồn Mị đang "đi theo những cuộc chơi những đám chơi". Tâm hồn Mị ngập đầy tiếng sáo, ấm áp những kỷ niệm đẹp tươi. Có lúc tiếng sáo nhập cả vào hồn Mị làm Mị bừng lên như ngọn lửa gặp cơn gió lớn "Mị vùng bước đi". Hành động này cho thấy Mị không hề biết mình đang bị trói (hoặc có thể biết bị trói nhưng đã quên vì sức sống của tâm hồn lớn hơn nỗi đau thể xác). Nhưng rồi "tay chân đau không cựa được" lại đưa Mị về với hiện thực cay đắng "Mị thổn thức nghĩ mình không bằng con ngựa". Nhưng sức sống ấy vẫn âm ỉ cháy dù đau đớn, tủi nhục. Suốt đêm, Mị lúc mê lúc tỉnh. Lúc mê thì sống trong "hơi rượu tỏa" cùng tiếng sáo menh mang gọi bạn tình. Lúc tỉnh thì "nồng nàn tha thiết nhớ". Có một chi tiết rất đắt khi nhà văn kết thúc diễn biến tâm trạng của Mị trong đêm tình mùa xuân. Đó là chi tiết: Mị tỉnh dậy và nhớ lại câu chuyện người đàn bà bị chồng trói chết trong căn nhà này. Và Mị đã sợ, sợ chết "Mị cựa quậy xem thử mình còn sống hay đã chết". Sợ chết là biểu hiện của lòng ham sống. Sức sống trong con người khôn khéo ấy đã không lùi tàn mà ngược lại vẫn mãnh liệt như những đợt sóng ngầm gầm gào trong lòng đại dương tưởng như không gì có thể dập tắt nổi. Nói như nhà văn Lỗ Tấn "Một tia lửa hôm nay báo hiệu một đám cháy ngày mai". Chắc chắn đợt sóng ngầm ấy sẽ hứa hẹn trở thành đợt sóng thần của ngày mai. Đó là đêm cởi trói cho A Phủ một năm sau đó.

Cũng là nạn nhân của chính sách cho vay nặng lãi, A Phủ trở thành trâu ngựa trong nhà Pá Tra. Hai số phận nhưng một cảnh ngộ. Họ là nô lệ, ăn đời ở kiếp cho lũ nhà giàu. Vì để hổ bắt mất một con bò, mạng sống của A Phủ bị treo lên giá chết. Án tử đang đợi A Phủ từng phút từng giây. Đó là những đêm mùa đông trên núi cao dài và buồn. Mị thức dậy và sống cùng ngọn lửa. Mị vẫn cảm lạnh trong nỗi cô đơn. Lửa cũng cô đơn. Hai kẻ cô đơn ấy sưởi ấm cho nhau. Nhìn thấy A Phủ bị trói đứng như thế, Mị cũng bình thản, bình thản một cách lạ lùng đến nhẩn tâm. Phải chăng "Sống lâu trong cái khổ Mị quen khổ rồi" nên Mị không còn nhận ra nỗi khổ của người khác. Và nếu đúng như vậy thì đòn đau thay Mị đã đánh mất đi lòng nhân ái mà trong bản thân người phụ nữ nào cũng có. Khi và chỉ khi dòng nước mắt của A Phủ "bò xuống hai hõm má đã xám đen lại". Đó là dấu hiệu của sự chết đã xuất hiện trên khuôn mặt của người nô lệ ấy thì trái tim Mị mới bừng tỉnh, lòng thương người trong Mị mới trỗi dậy. Chính "dòng nước mắt lấp lánh ấy" đã làm tan chảy lớp băng giá lạnh trong lòng Mị. Lúc này đây, Mị mới thấm thía được nỗi cùng cực của kiếp người. Thương người, Mị lại thương mình. Mị hình dung lại chuỗi ngày ê chề dài dằng dặc của cuộc đời mình. A Phủ sao mà giống Mị thế, Mị cũng từng bị A Sử trói đứng thế kia, có «nhiều lần khóc nước mắt rơi xuống miệng, xuống cổ không biết lau đi được». Mị chợt nhận ra người ấy giống mình về cảnh ngộ, mà những người cùng cảnh ngộ rất dễ cảm thông cho nhau. Mị cảm phần khi nhớ lại người đàn bà bị trói chết trong căn nhà này. Mị càng cảm phần càng uất hận "chúng nó thật độc ác". Nhớ đến những chuyện ngày trước, trở về với hiện tại, Mị đau khổ cay đắng cho thân phận của mình: "Ta là thân đàn bà chúng nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi". Nhưng Mị không có quyền bỏ mặc người khác. Lý trí mách bảo Mị rằng phải cứu A Phủ. Trái tim nhân ái của Mị đã thôi thúc Mị phải hành động. Nhưng Mị chợt chùn lại. Mị giằng xé dử dỗi giữa mạng sống của mình và người đồng cảnh ngộ. Có thể Mị cứu được A Phủ nhưng chính Mị sẽ lại phải chết trên cái cọc ấy. Nhưng Mị nào đâu thấy sợ, bởi giờ đây, lòng thương người đã lớn hơn tất cả mọi nỗi sợ hãi. Mị táo bạo, Mị quyết liệt, Mị nổi loạn. Chính hành động cắt đứt sợi dây trói đã phần nào cho thấy vẻ đẹp sức sống của Mị. Đó chính là sức sống của cô gái Mèo dám đứng lên đương đầu với lũ ác thú. Dù còn là mang tính tự phát nhưng đó là dấu hiệu dự báo cho thấy được sự bừng tỉnh của những nô lệ đang đi theo tiếng gọi của cách mạng. Có ai ngờ

được rằng Mị cắt đứt dây trời cho A Phủ cũng là vô tình cắt đi sợi dây oan nghiệt trời buộc cuộc đời mình. Mị đã làm một việc động trời nhưng đó là tất yếu. Cái giây phút Mị đứng lặng trong bóng tối là Mị sống trong sự ngón ngàng trăm mối. Lòng Mị rối bời với câu hỏi: chạy theo A Phủ hay ở đây chờ chết? Cuối cùng tiếng gọi của tự do và sức sống tiềm tàng đã thôi thúc Mị phải sống và Mị vụt chạy theo A Phủ. Những bước chân của hai con người khốn khổ ấy băng qua đêm tối như đập đổ uy quyền, thần quyền của bọn lãnh chúa phong kiến đương thời đã đè nặng tâm hồn họ biết bao nhiêu năm qua. Ta hãy nghe Mị nói sau bao nhiêu năm câm nín: "A Phủ. Cho tôi đi!... Ở đây thì chết mất". Đó là câu nói thể hiện niềm khao khát sống và khát khao tự do đến mãnh liệt. Và tiếng gọi tự do đang vẫy gọi họ phía trước, nơi họ đến là Phiêng Sa vùng đất hứa còn Hồng Ngài hôm nay còn chẳng là những ngày buồn đau, tủi nhục.

Đây không phải là hành động mang tính bản năng. Đúng hơn, cùng với sự trỗi dậy của ký ức, khát vọng sống tự do, đã khiến Mị chạy theo người mà mình vừa cứu. Mị giải thoát cho A Phủ và giải thoát cho cả bản thân mình! Hành động táo bạo và bất ngờ ấy là kết quả tất yếu của sức sống tiềm tàng khi người con gái yếu ớt dám chống lại cả cường quyền và thần quyền.

Thành công của nhà văn khi miêu tả sự hồi sinh của nhân vật đó chính là nhờ vào nghệ thuật trần thuật hấp dẫn. Cách dựng cảnh sinh động. Cách lột tả nội tâm nhân vật nhiều bất ngờ thú vị. Ngôn ngữ mộc mạc giản dị. Tất cả đã tạo nên giá trị nhân văn sâu sắc của tác phẩm, góp phần mang đến cho người đọc sự xúc động mãnh liệt trước số phận của đồng bào miền núi Tây Bắc dưới ách thống trị của bọn chủ nô và lũ Tây đồn.

Vợ chồng A Phủ đã để lại trong lòng người đọc vẻ đẹp của lòng nhân đạo, tình yêu thương đồng cảm sâu sắc với những kiếp người nghèo khổ. Qua nhân vật Mị nhà văn đã làm hiện lên vẻ đẹp của một sức sống tiềm tàng mãnh liệt của người phụ nữ miền núi nói riêng và người phụ nữ Việt Nam nói chung. Sức sống tiềm tàng ấy giúp nhà văn khẳng định được sức mạnh của tâm hồn con người Việt Nam và chân lí muôn đời: ở đâu có áp bức bất công thì ở đó có sự đấu tranh để chống lại nó dù đó là sự vùng lên một cách tự

phát như Mị. Đây chính là cuộc đấu tranh đi lên từ tự phát đến tự giác theo ánh sáng của cách mạng. Đó là giá trị nhân văn ngời sáng của tác phẩm.

Bài tham khảo 5

I. Mở bài

Tác phẩm Vợ chồng A Phủ được nhà văn Tô Hoài viết vào những năm 1952, 1953, sau chuyến đi thực tế bộ đội và nhân dân vào chiến dịch Tây Bắc. Đây là tác phẩm được nhà văn xây dựng bằng những chuyện mắt thấy tai nghe, chan chứa tình cảm sâu nặng của tác giả đối với đồng bào miền núi dưới ách áp bức, bóc lột của các thế lực thực dân, phong kiến. Vợ chồng A Phủ còn là bài ca về sức sống tiềm tàng mãnh liệt của người miền núi trên con đường đấu tranh giải phóng cho bản thân và quê hương.

Tiêu biểu cho những con người, những số phận ấy chính là Mị, một phụ nữ đã chịu muôn vàn đắng cay, tủi cực. Song, cũng chính người phụ nữ ấy luôn tiềm ẩn một sức sống mãnh liệt để khi bị chà đạp đến tận cùng đã trỗi dậy mạnh mẽ.

2. Phân tích sức sống tiềm tàng của nhân vật Mị

Trước khi về làm dâu

Mị xuất hiện ngay từ những dòng đầu của tác phẩm Vợ chồng A Phủ. Đó là hình ảnh một cô con gái ngồi quay sợi bên tảng đá trước cửa, cạnh tàu ngựa ở nhà thống lí Pá Tra. Nhưng thực ra, đây là một cô Mị khác, còn cô Mị ngày xưa dường như đã chết rồi.

Ngày xưa, lúc còn ở nhà với cha, Mị là cô gái trẻ, đẹp, yêu đời, có tài thổi sáo hay, có bao nhiêu trai làng mê. Nhà Mị cũng như những nhà có con gái khác, mỗi năm đến Tết, bố mẹ không thể ngủ được vì tiếng chó sủa. Suốt đêm, con trai đến đứng thổi sáo chung quanh vách. Mị được yêu và cũng đáng yêu.

Và lại, cô còn là người có ý thức về sự tự do của mình. Nhà Mị vốn rất nghèo, bố Mị lấy mẹ Mị không có đủ tiền cưới, phải đi vay nhà thống lí... Mỗi năm nộp cho chủ nợ một nương ngô. Đến tận khi hai vợ chồng già rồi mà cũng chưa trả được nợ. Mẹ Mị chết cũng chưa trả hết nợ. Nhưng khi thống lí Pá Tra đến bảo bố Mị cho cô về làm dâu để gạt nợ thì

Mị đã xin: Con nay đã biết cầm cuốc nương làm ngô, con phải làm nương ngô giả nợ thay cho bố. Bố đừng bán con cho nhà giàu.

Mị là người phụ nữ luôn tiềm ẩn một sức sống mãnh liệt

Khi mới về làm dâu

"Tuổi thanh xuân của Mị bị cắt ngang bởi cái án nợ đời cha mẹ để lại. Mị bị bắt cóc về làm dâu nhà thống lí Pá Tra để trừ nợ. Khi mới làm dâu có đến hàng mấy tháng, đêm nào Mị cũng khóc. Không những thế, cô còn trốn về nhà, hai con mắt đỏ hoe. Trông thấy bố, Mị quỳ lạy, úp mặt xuống đất, nức nở. Mị còn tìm hái lá ngón trong rừng, định tự tử.

Khóc và đòi tự tử là những hành động phản kháng bẽ tắc, tiêu cực nhưng nó chứng tỏ trong người con gái yếu ớt này tiềm tàng một sức sống. Cô thà chết như một con người, chứ không chịu chấp nhận tình trạng đầy đọa của kiếp nô lệ.

Sau một thời gian làm dâu

Nhưng Mị không thể chết như lời của cha cô: Mày chết nhưng nợ tao vẫn còn, quan lại bắt tao trả nợ. Mày chết rồi thì không lấy ai làm nương ngô giả được nợ người ta, tao thì ốm yếu quá rồi. Thương cha, Mị đành ném nắm lá ngón xuống đất như ném đi khát vọng tự do của đời mình.

Từ đó người ta bắt gặp chân dung một cô Mị khác:

+ Mấy năm sau, cha cô chết, nhưng cô cũng không còn tưởng đến Mị có thể ăn lá ngón tự tử nữa ở lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi. Bây giờ thì Mị tưởng mình cũng là con trâu, mình cũng là con ngựa, là con ngựa phải đổi ở cái tàu nhà này đến ở cái tàu ngựa nhà khác, ngựa chỉ biết việc ăn cỏ, biết đi làm mà thôi. Dừng từ an phận đối với Mị dường như chưa đúng. Mị đã tê liệt sức phản kháng.

+ Chấp nhận kiếp sống trâu ngựa ấy, nhưng Mị buồn, lúc nào cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi. Thậm chí, mỗi ngày Mị càng không nói, không nghĩ ngợi gì nữa, bởi lúc nào cũng chỉ nhớ đi nhớ lại những việc giống nhau, tiếp nhau vẽ ra trước mặt, mỗi năm mỗi mùa, mỗi tháng lại làm đi làm lại: Tết xong thì lên núi hái thuốc phiện, và dù lúc đi hái

củi, lúc giặt đay, xe đay, đến mùa thì đi nương bê bắp, và dù lúc đi hái củi, lúc bung ngô, lúc nào cũng gài một bó đay trong cánh tay để tước thành sợi. Bao giờ cũng thế, suốt năm suốt đời như thế... Mị trở thành con rùa lùi lũi nuôi trong xó cửa.

Mị trở thành con người vô thức trước thời gian, về làm dâu nhà Pá Tra đã mấy năm, cô không nhớ. Mị mất cảm giác cả về không gian. Thời gian và không gian chẳng có ý nghĩa gì, bởi đời của Mị như chiếc cửa sổ một lỗ vuông bằng bàn tay ở cái buồng kín mít của cô, lúc nào trông ra cũng chỉ thấy trăng trắng, không biết là sương hay là nắng. Đời lúc Mị đã nghĩ, cứ chỉ ngồi trong cái lỗ vuông ấy trông ra đến bao giờ chết thì thôi. Cái ô vuông ấy là một ngục thất giam hãm tinh thần của Mị. Mà Mị muôn chết cũng không được, vì đời cô chỉ biết đi theo đuôi ngựa của chồng, ngay cả thân của Mị cũng không bằng con ngựa.

=> Vậy là sự dày dạn về thể xác và tinh thần đã bóp nghẹt sức sống trong cô Mị trẻ đẹp ngày nào. Trong con mắt của cha con nhà thống lí Pá Tra, những người như Mị đâu còn là con người.

Cuộc trời dậy đầu tiên (Đêm mùa xuân)

Tuy nhiên, sức sống trong Mị chưa hoàn toàn lụi tắt. Mỗi khi bước vào buồng, Mị lại ngồi xuống giường trông ra cửa sổ. Chi tiết ấy cho thấy Mị luôn hướng vọng ra bên ngoài, có những khát khao mong manh mơ hồ. Sức sống trong Mị sẽ trời dậy khi có tác động.

Mùa xuân năm ấy ở Hồng Ngài đẹp và gợi cảm biết bao: Trên đầu núi, các nương ngô, nương lúa gặt xong, ngô lúa đã xếp yên đầy các nhà kho. Trẻ con đi hái bí đỏ, tình nghịch, đã đốt những lều canh nương để sưởi lửa.. Hồng Ngài năm ấy ăn tết giữa lúc gió thổi vào cỏ gianh vàng ửng... Trong các làng Mèo, những chiếc váy hoa đã đem ra phơi trên mỏm đá xoe như con bướm sặc sỡ... Đám trẻ đợi tết, chơi quay, cười ầm trên sân trước nhà. Ngoài đầu núi lấp ló đã có tiếng ai thổi sáo rủ bạn đi chơi... Chính không gian rộn rã sắc màu cùng tiếng sáo tha thiết đã đánh thức cô Mị ngày xưa. Tiếng sáo như chạm vào nỗi nhớ. Mị nghe tiếng sáo vọng lại tha thiết bồi hồi. Mị ngồi nhắm lại bài hát người đang thổi..

Tất cả gọi cho Mị nhớ lại thời xa xưa. Ngày xưa, Tết Mị uống rượu. Bây giờ, Mị cũng uống rượu. Rồi Mị say. Khi say thì Mị lại sống về ngày trước. Ngày trước, Mị vui sướng biết bao. Tai Mị vẫn nghe tiếng sáo gọi bạn đầu làng. Đây là tiếng sáo của tình duyên, của tuổi thanh xuân căng đầy sức sống. Mị không còn là cô con dâu gặt nự nhà thống lí Pá Tra nữa. Mị đang uống rượu bên bếp và thổi sáo. Mị uốn chiếc lá trên môi, thổi lá cũng hay như thổi sáo. Có biết bao người mê, ngày đêm đã thổi sáo đi theo Mị. Ra thế, Mị vẫn còn trẻ lắm. Mị vẫn còn trẻ.

Nhưng thực ra, Mị vẫn đang ở nhà của thống lí Pá Tra. Mị vẫn đang sống kiếp đọa đầy với A Sử. Ước gì có nắm lá ngón ở trong tay, Mị sẽ ăn cho chết ngay, chứ không buồn nhớ lại nữa. Càng nhớ lại chỉ thấy nước mắt ứa ra. ôi chao, tiếng sáo ấy, tiếng sáo gọi bạn yêu vẫn lửng lơ bay ngoài đường. Mị đang muốn quên đi. Mị không muốn nhớ lại cái ngày trước mà không được. Tiếng sáo ấy lửng lơ; tiếng sáo ấy làm Mị thiết tha bồi hồi. Mị muốn đi chơi. Mị muốn thoát ra ngoài cái ô cửa mờ đục, trắng trắng này!

Mị thực hiện ý định giải thoát lần thứ nhất một cách lặng lẽ mà mãnh liệt: Mị đến góc nhà, lấy ống mỡ, xắn một miếng bỏ thêm vào đĩa đèn cho sáng... Mị quấn lại tóc, Mị với tay lấy cái váy hoa vắt ở trong vách... Mị rút thêm cái áo. Mị làm tất cả, thật bình thản và quyết liệt như ngày xưa, khi trong đầu Mị đang rập rờn tiếng sáo.

Trông thấy Mị, A Sử lấy làm lạ. Nó chỉ biết rằng Mị muốn đi chơi. Thằng chồng ác hơn con hổ ấy không biết trước mặt mình đã là một cô Mị khác, cô Mị của ngày mà hắn đã từng lừa lọc để đánh cắp đem về. Hắn thẳng tay vùi dập tàn nhẫn sự trở về đó: A Sử bước lại, nắm Mị, lấy thắt lưng trói hai tay Mị. Nó xách cả một thúng sợi dây ra trói Mị đứng vào cột nhà. Tóc Mị xõa xuống, A Sử quấn luôn tóc lên cột làm cho Mị không cúi, không nghiêng đầu được nữa..

Nhưng A Sử chỉ trói được thể xác Mị: Trong bóng tối, Mị đứng im lặng, như không biết mình đang bị trói. Hơi rượu còn nồng nàn, Mị vẫn nghe tiếng sáo đưa Mị đi theo những cuộc chơi, những đám chơi... Mị vùng bước đi. Nhưng tay chân đau không cử động được. Khi ấy, Mị mới biết mình đang bị trói, đang ở trong căn nhà tù ngục này. Lòng Mị đau đớn, 'thôn thức nghĩ mình không bằng con ngựa.

Cuộc trôi dạt lần thứ nhất của Mị không thành. Mị không thoát khỏi căn nhà ấy, dù chỉ một phút giây. Nhưng Mị đã không còn là con ngựa, con rùa lù lù trong xó cửa nữa. Mị đã sông lại những thời khắc của tuổi thanh xuân tươi trẻ và tự do. Vì thế, khi bị A Sử trói, lúc bàng hoàng tỉnh, Mị chợt nhớ đến câu chuyện một người vợ trong nhà thống lí Pá Tra bị trói đã chết không ai hay. Và, Mị sợ quá. Mị còn muốn sông. Mị còn ham sông.

Cuộc trôi dạt ấy như một đợt sóng dâng lên rồi tan ra. Nó không mảy may thay đổi cuộc đời Mị. Nhưng từ đó, sóng ngầm vẫn không mất. Nó sẽ tuôn trào thành những đợt sóng mới, mãnh liệt hơn lúc nào hết!

Cuộc trôi dạt thứ hai (Đêm cởi trói cho A Phủ và bỏ trốn)

Cuộc sống đọa đày trong nhà thống lí Pá Tra của Mị vẫn tiếp diễn, nếu không có chuyện A Phủ - người từng đánh lại A Sử, bị phạt vạ, phải đi ở cho nhà thống lí Pá Tra trừ nợ - làm mất một con bò bị trói, bị đánh, bị bỏ đói nhiều ngày, chỉ đợi cái chết.

Thực ra những đêm đầu Mị đã thấy A Phủ bị trói đứng nhưng cô vẫn thản nhiên thổi lửa hơ tay. Tâm hồn Mị như tê dại trước mọi chuyện, kể cả lúc ra ngồi sưởi lửa, bị A Sử đánh ngã ngay xuống cửa bếp, hôm sau cô vẫn thản nhiên ra sưởi như đêm trước.

Nhưng dường như đó là cách Mị chống lại cuộc sống đọa đày ở đây. Còn trong lòng, không phải chuyện gì Mị cũng bình thản. Mị rất sợ những đêm mùa đông trên núi cao dài và buồn. Khi trong nhà đã ngủ yên, Mị tìm đến bếp lửa. Đối với Mị, nếu không có bếp lửa ấy, cô sẽ chết héo. Và cũng chính nhờ ngọn lửa, Mị trông sang A Phủ và nhìn thấy một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống má đã xám đen lại. Dòng nước mắt ấy khiến Mị chợt nhớ lại đêm năm trước A Sử trói Mị, Mị cũng phải đứng chịu trói thế kia. Nhiều lần khóc, nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ, không thể lau đi được. Rồi Mị phảng phất nghĩ gần nghĩ xa: Cơ chừng này thì chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết. Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó thì chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi... Người kia việc gì phải chết thế.

Mị xót xa cho A Phủ như xót xa cho chính bản thân mình. Mị thương A Phủ không đáng phải chết. Cô cũng sợ nếu mình cởi trói cho chàng trai ấy, bố con Pá Tra biết được

sẽ trói thay Mị vào đấy và lại phải chết trên cái cọc ấy... Song có lẽ tình thương ở Mị đã lớn hơn cả sự chết. Cô cởi trói cho A Phủ và đứng lặng trong bóng tối. Song, chính ngay lúc ấy, trong lòng người đàn bà khốn khổ kia mọi chuyện xảy ra rất nhanh. Mị cũng vụt chạy ra. Trời tối lắm. Nhưng Mị vẫn băng đi. Vì ở đây thì chết mất.

=> Không thể nói đó là hành động hoàn toàn bản năng. Đúng hơn, cùng với sự trỗi dậy của ký ức, khát vọng sống tự do đã khiến Mị chạy theo người mà mình vừa cứu. Mị giải thoát cho A Phủ và giải thoát cho cả bản thân mình. Hành động táo bạo và bất ngờ ấy là kết quả tất yếu của sức sống tiềm tàng khi người con gái yếu ớt dám chống lại cả cường quyền và thần quyền.

3. Kết luận

Vốn sống, sự hiểu biết tinh tế và đặc biệt tình yêu con người đã tạo cho ngòi bút của Tô Hoài rất vững vàng khi lí giải những đột biến của sức sống tiềm tàng trong nhân vật Mị. Qua đó, nhà văn đã đặt ra những vấn đề nhân sinh sâu sắc: chế độ phong kiến là chế độ trói buộc, giam hãm sức sống con người nhưng sức sống con người dù bị giẫm đạp, đè nén đến đâu cũng không bị mất đi. Điều ấy càng khiến ta thêm tin, thêm yêu mến con người.

Tô Hoài đã khá thành công khi phân tích tâm lí nhân vật một cách sắc sảo. Sự thành công ấy, ngoài vốn sống, vốn hiểu biết về con người và vùng đất Tây Bắc còn là do tình cảm yêu thương, trân trọng của nhà văn đối với những người dân nghèo miền núi thuở trước.

Bài tham khảo 6:

Cuộc đời của Mị được tính từ khi cô về làm dâu nhà thông lí Pá Tra. Thường thì khi người con gái lấy chồng giàu thì sướng, nhàn hạ. Nhưng đây, Mị chỉ lủi lủi một mình, câm lặng. Xưa kia Mị cũng đã có một thời con gái hạnh phúc (trong đói nghèo). Những đêm tình mùa xuân, con trai đến thổi sáo đứng "chật cả chân vách đầu buồng Mị". Và Mị đã có một tình yêu, có hiệu gõ vách hẹn hò. Tâm hồn cô gái xinh đẹp và loài hoa ấy luôn mở rộng để đón nhận hương hoa của cuộc đời. Nhưng rồi tất cả đều chấm dứt trong cái

đêm Mị bị bắt cóc về nhà thống lí Pá Tra. "Sáng hôm sau, Mị mới biết mình đang ngồi trong nhà thống lí Pá Tra. Họ nhốt Mị vào buồng. Ngoài vách kia, tiếng nhạc tiền cúng ma đương rập rờn nhảy múa". Mị bị bắt cóc để rồi trở thành con dâu thống lí là trả cái món nợ hôn nhân từ đời cha mẹ Mị.

Những ngày đầu làm dâu nhà thống lí, Mị thấm thía nỗi đau một cuộc đời bị cướp đoạt "đêm nào Mị cũng khóc". Đúng là về làm dâu gạt nợ, Mị bị cha con thống lí đối xử không khác gì con vật. Suốt ngày Mị chỉ "ngồi quay sợi gai cạnh tảng đá, trước cửa tàu ngựa, gương mặt cô lúc nào cũng cúi xuống, mặt buồn rười rượi". Cuộc đời cô cột chặt vào những công việc nặng nhọc. Đoạn văn mở đầu của truyện không thể không băn khoăn, khao khát muốn hiểu nguyên nhân xô đẩy Mị vào tình cảnh mà cô phải chịu.

Trước khi về cửa nhà thống lí Mị đẹp như một bông hoa rừng. Cô là một phụ nữ trẻ đẹp, chăm chỉ công việc, giàu lòng hiếu thảo, tự tin, thông minh...Người con gái ấy là niềm khát khao, ước mơ của bao nhiêu chàng trai "Có biết nhiều người mê, ngày đêm thổi sáo đi theo Mị". Mị chưa kịp ném những trái ngọt của cuộc đời đã phải cay đắng tìm đến nắm lá ngón, mong kết liễu cuộc đời không ra gì. Bởi vì, Mị không muốn chấp nhận một cuộc sống chết mòn héo úa - điều này chứng tỏ con người Mị tiềm ẩn một sức sống mãnh liệt, muốn thoát khỏi cuộc sống nô lệ. Nhưng vì tình thương cha, lòng hiếu thảo, Mị khó không đành chết nên vứt nắm lá ngón, trở lại nhà thống lí. Ngày lại ngày qua, nỗi khổ cực đã dồn nén dần cái sức sống tiềm tàng trong con người Mị. Mị không nghĩ đến cái chết nữa (ngay cả khi cha cô không còn). Mị tưởng mình cũng chỉ là con trâu, con ngựa nhà thống lí, sống trong nhà thống lí ách áp bức của giai cấp thống trị, thần quyền, sự mê tín đã biến Mị trở thành con người hoàn toàn khi "ở lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi". Dường như mối giao cảm giữa Mị với cuộc sống bên ngoài chỉ còn thu hẹp của "căn buồng âm u, kín mít, có một chiếc cửa sổ, một lỗ vuông bằng bàn tay. Lúc nào trông ra cũng chỉ thấy trăng trắng, không biết là sương hay nắng".

"Ngoài đầu núi lấp ló đã có tiếng ai thổi sáo rủ bạn đi chơi. Mị nghe tiếng sáo vọng lại thiết tha, bồi hồi". Tiếng sáo ấy đã khơi dậy sức sống ẩn náu trong Mị tưởng như đã nguội tắt. Mị còn nhớ như in những lời hát tình tứ mà Mị đã nghe, đã hát, đã thổi sáo,

thời kèn lá ngày nào. Hiện tại bây giờ cô đang sống lại cảnh tượng ngày xưa. Cô đâu phải là con người "chết dần chết mòn" về nhân tính như Chí Phèo. Tiếng sáo bây giờ đã thấm vào trái tim Mị, thức tỉnh sự chiêm lặng bấy lâu. Rồi Mị uống rượu, men rượu hay men cuộc đời đã nâng bổng tâm hồn Mị lên, tâm hồn Mị đã thoát xác, vượt ra ngoài cái ô cửa "mờ mờ trắng trắng kia". Khát vọng đi chơi bồng bùng cháy trong tâm hồn Mị. Khái vọng ấy là cuộc khởi nghĩa nhân tính trong Mị. Bởi vì, từ ngày về làm dâu nhà thống lí "Chẳng năm nào A Sử cho Mị đi chơi Tết. Mị cũng chẳng buồn đi". Vậy mà khi tiếng chó sủa xa xa, vắng tiếng sáo gọi bạn đầu làng". Sau bao nhiêu năm sống trong nhà thống lí, lần đầu tiên tiếng sáo của ai đó đến với Mị như một âm thanh của hiện tại. Rồi sau đó tiếng sáo làm sống lại bao rung động tâm linh của mùa xuân năm nào. Mới đầu tiếng sáo còn lấp ló nơi đầu núi, cuối cùng tiếng sáo đã thực sự hoá thân, nhập thân trong Mị "Trong đầu Mị rập rờn tiếng sáo". Góp phần làm nên cuộc "nổi loạn" nhân tính trong Mị có nhiều yếu tố; yếu tố ngoại lực, yếu tố nội lực. Trong đó, yếu tố quan trọng nhất phải chăng là tiếng sáo mùa xuân. Ngày xuân, không có gì cuốn hút Mị bằng tiếng sáo, tiếng áo đối với Mị mỗi lúc một mãnh liệt. Từ đầu là những âm thanh xa xôi, sau đó tiếng sáo trở thành lời mời gọi giúp Mị lãng quên quá khứ, sống vui vẻ với tương lai. "tiếng sáo đưa Mị đi theo những cuộc chơi, đám chơi".

Quá trình hồi sinh của Mị đã không được miêu tả một cách dễ dãi, hời hợt, tâm trạng nhân vật được nhìn nhận từ cái nhìn lưỡng phân. Con người hiện tại dường như đã chết, con người quá khứ đang dần dần từng bước được hồi sinh. Mị như cây hoa ban, hoa Đào Tây bắc trước lúc vào xuân, nhìn bề ngoài thì có vẻ khẳng khiu, khô gầy, mỏng manh như đã chết nhưng bên trong sức sống vẫn âm ỉ, vẫn chờ thời để bùng sáng sắc xuân. Tết đến, Mị rất muốn đi chơi, nhưng A Sử không cho Mị đi, năm nào cũng vậy, A sử toàn đi một mình để Mị ở nhà như người xa lạ. Nhưng giai cấp phong kiến, gia đình nhà thống lí không thể cưỡng ép được Mị lâu, một con người sức sống đang còn cháy rục trong tâm hồn. Lúc này khi "tiếng sáo đang lừng lơ bay ngoài đường" gọi bạn đi chơi mà Mị đã phải ngồi cô độc trong xó cửa. Cô không thể dẫn lòng được "Mị vùng dậy khêu đèn sáng, cuộn lại lóc, mặc váy hoa vắt ở vách" toan bước đi, tìm đến nơi đang lừng lơ bay tiếng sáo gọi bạn tình thiết tha. Nhưng Mị vừa bước đi thì A sử lại kéo cô lại. A Sử không hề

đánh đập, chửi rủa mà anh làm lì như cái bóng từ từ trôi cô vào cột nhà. Và bây giờ Mị mới bật khóc, khóc oan trái cho một kiếp người khao khát sống, muốn yêu mà đang ghì chặt vào một cuộc sống "không bằng con ngựa". Nhưng từ đây sức sống của một cô gái yêu đời lại trỗi dậy. Trong bóng tối, cô đang mơ màng đi theo tiếng sáo, tiếng sáo ấy đã có lần đưa Mị đi theo những cuộc chơi, những đám chơi. Nhưng rồi quá khứ chưa đi, hiện tại lại về. Giờ đây, Mị đang bị A Sử trói, dường như cô sống mà như đã chết. Đã chết phần hồn lẽ nào giờ đây cô lại để chết cả phần xác, Mị thấy xung quanh mình chỉ là bóng tối, không một tiếng động, cô "vùng bước đi. Nhưng tay chân đau không cựa được. Mị không nghe tiếng sáo nữa".

Thời gian lại trôi qua, cho đến cái đêm A Phủ bị trói đứng vào cây cọc : trong nhà thống lí vì để hổ bắt mất con bò... A Phủ vì đánh lại con quan nên làng phạt vạ, và trở thành người ở gạt nợ của gia đình thống lí còn Mị làm dâu gạt nợ. A Phủ - Mị có cùng một cảnh ngộ, cùng là người đi ở gạt nợ cho nhà thống lí. A Phủ bị trói mấy đêm rồi nhưng đêm nào cũng vậy. Mị dậy đốt lửa sưởi và thản nhiên như không có gì bên cạnh. Mỗi đêm, đêm nào cũng vậy khi ngọn lửa bùng, Mị nhìn sang biết A Phủ còn sống nhưng Mị không hề nói năng gì. "Nếu A Phủ là cái xác chết đứng đấy, cũng thế thôi. Mị vẫn trở dậy, vẫn sưởi, chỉ biết chỉ còn ở với ngọn lửa". Bởi vì tâm hồn Mị đã khép kín và cảm lạnh rồi. Mặc dù, với ngọn lửa to như thế, hồng như thế cô vẫn cảm thấy lạnh lạnh, cô đơn. Sự cô đơn ấy cô đã từng ném thử nhưng bây giờ nó cay và đắng lạ. Khi chỉ biết ngồi một mình bên bếp lửa. Dường như sức sống trong tâm hồn cô đã cạn dần. Không, ngược lại, sức sống trong cô lâu nay bị dồn nén quá sức bây giờ nó để vỡ tung ra khi "Ngọn lửa vừa bùng bừng sáng lên, Mị lé mắt trông sang, thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen lại" của A Phủ. Dòng nước mắt ấy đã làm trỗi dậy trong Mị tình thương những người cùng cảnh ngộ. Mị chợt nhớ lại cái đêm mình cũng bị trói đứng vào cột nhà như thế kia, cũng "nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ không lau đi được". Cũng như lần trước, một khi ý thức sống trỗi dậy, thì Mị lại nghĩ đến cái chết, nhưng lần này là một cái chết oan ức, vô lí của một người khác. Vì mê tín, vì đã là người của nhà thống lí, Mị cam chịu chết ở cái nhà này. Còn A Phủ việc gì phải chết, A Phủ phải được sống. Sau ý nghĩ ấy lòng thương người lớn hơn thương thân.

Mị đã cam chịu chết thì cô sợ gì mà không cứu A Phủ. "Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ cần biết đợi ngày mà rũ xuống ở đây thôi- Người kia việc gì phải chết".

Rõ ràng, Mị đã suy nghĩ kỹ, đã lường trước những gì sẽ xảy ra. Cô sẵn sàng chịu trời thay cho A Phủ. Nghĩ đến lúc rơi vào tình cảnh ấy Mị cũng không thấy sợ. Ngược lại lúc này cô bình tĩnh, can đảm hơn bao giờ hết. Đến giờ phút này thì việc rút dao cắt dây trói cho A Phủ là một việc phải làm tất nhiên có thể xảy ra. Đó là hành động tự bản thân Mị chứ không phải là sự phát triển của tình huống truyện do tác giả sắp đặt. A Phủ đã được giải thoát, lòng thương của Mị đã chiến thắng còn Mị vẫn đứng trong bóng tối. Vẫn biết rằng Mị không sợ hình phạt của thống lí, không sợ phải chết thay cho A Phủ vì chết đối với Mị là một giải thoát, Mị vốn nghĩ thế. Nhưng thấy A Phủ đã chạy đi rồi, chạy đi đến một cuộc sống tự do, thì Mị bừng tỉnh hẳn. Mị không muốn chết nữa mà Mị muốn sống, phải sống "Mị cũng vụt chạy ra" theo A Phủ. Giải thoát cho A Phủ, Mị cũng giải thoát luôn cho chính mình. Hành động cởi trói cho A Phủ bắt nguồn từ một sức sống tiềm tàng mãnh liệt. Trong tính cách của Mị, không một uy vũ nào có thể dập tắt nổi. Hành động chạy theo A Phủ là một hành động thật bất ngờ nhưng rất hợp lí. Lần này, thì sức sống mãnh liệt của Mị đã chiến thắng. Mị đúng là con người hơn con người thật. Đêm cuối cùng ở nhà thống lí Pá Tra, đã thành thật xin A Phủ cho đi theo, lời xin ấy cũng chính là ngọn lửa lâu ngày âm ỉ đang được bùng cháy.

Nhân vật Mị đã thu hút được người đọc bằng chính cái sức sống tiềm ẩn ấy. Tô Hoài đã rất thành công khi tạo dựng nhân vật này. Một cô Mị xinh đẹp, tài hoa, yêu đời, ham sống và luôn luôn nghĩ đến cái chết vì không được sống cho ra sống. Một cô Mị câm lặng, khép kín và luôn luôn bùng nổ những hành động chống đối mãnh liệt. Mâu thuẫn đầy mà lại hết sức thống nhất, tự nhiên, hợp lí. Người đọc cảm giác ấy là nhờ cách kể truyện rất sinh động, kết cấu hình tượng chặt chẽ và nhất là nhờ những chi tiết nghệ thuật có tính biểu cảm cao: một lỗ cửa sổ, "mờ mờ trắng trắng" soi rọi cuộc đời của cô con dâu gạt nợ nhà thống lí một tiếng sáo gọi bạn tình đêm xuân bồi hồi, tha thiết như giục giã, như gọi mời những hơi rượu say nồng đêm xuân; những giọt nước mắt trong đêm cuối cùng ở nhà thống lí... ở Mị có sự dửng dưng vô cảm, bên cạnh lòng thương xót xa; có

lúc lãng quên tất cả và cũng có lúc trào dâng nỗi nhớ thiết tha bồi hồi. Từ chỗ không thấy sợ Mị bỗng trở thành người hoảng hốt. Tất cả trạng thái đối nghịch ấy của tâm hồn Mị đều được Tô Hoài dẫn dắt, phân tích một cách hợp lí tưởng như không có thể nào khác được.

Đọc Vợ chồng A Phủ ta thấy Mị là bức chân dung tĩnh lặng. Hầu như trong thời gian nhà thống lí Mị chỉ nói có vài ba câu. Nhưng ẩn chứa trong tâm hồn câm lặng ấy là một sức sống mãnh liệt, một khát vọng lớn lao như mạch suối ngầm trong mắt. Tiếp xúc với Vợ chồng A Phủ ta nhớ, ta yêu một cô Mị ở Hồng Ngài càng bị đọa đầy, đau khổ càng khao khát muốn vươn lên một cuộc sống tốt lành. Một cô Mị tiềm tàng sức sống mãnh liệt để có thể hiểu hơn một cô Mị du kích Phiềng Sa sau này.

Bài tham khảo 7:

Sự nghiệp sáng tác của nhà văn Tô Hoài tính đến nay đã già nửa thế kỉ. Hơn 60 năm cầm bút ông là tác giả của hàng trăm đầu sách, hàng nghìn bài báo, thể loại phong phú, đa dạng. Thế nhưng nhắc đến Tô Hoài ta ko thể quên được tác phẩm "Đế mèn phiêu lưu kí"- tác phẩm tiêu biểu trước Cách mạng tháng 8. Sau Cách mạng, Tô Hoài lại nổi lên với tập truyện Tây Bắc mà linh hồn của nó là Vợ chồng A Phủ.

Những năm gần đây người ta lại xôn xao nhớ đến Tô Hoài với tác phẩm "Cát bụi chân ai... Cho đến nay, "Vợ chồng A Phủ" vẫn là cái mốc thách thức với chính Tô Hoài, truyện đc giải thưởng văn nghệ năm 1954-1955, một tp xuất sắc viết về đề tài miền núi. Truyện xoay quanh cuộc đời của Mị - một cô gái Mèo nghèo khổ, xinh đẹp, nét na được Tô Hoài xây dựng chân thực và sống động với sức sống tiềm tàng bất diệt. Thông qua sức sống tiềm tàng của nhân vật Mị, ngòi bút của Tô Hoài đã bộc lộ là 1 ngòi bút nhân văn, nhân đạo sâu sắc và cao cả. Văn hào Nga Sê-khốp đã từng nói: "1 người nghệ sĩ chân chính phải là nhà nhân đạo từ trong cốt tủy". Tô Hoài là 1 nhà văn như vậy.

Như đã nói, Mị là 1 cô gái mèo xinh đẹp, nét na. Một người như Mị lẽ ra phải được sống cuộc đời hạnh phúc, nhưng trái lại, cô đã khổ từ trong trứng nước. Ngày xưa khi cưới nhau đã ko có tiền, bố mẹ Mị đã phải vay của bố thống lí Pá Tra - tức ông của A Sử 10 đồng bạc trắng, mỗi năm fải trả lãi 1 nương ngô. Cho đến nay bố Mị đã già, mẹ Mị đã

chết vậy mà món nợ ấy vẫn chưa trả được. Thống lí Pá Tra đến gạ bố Mị gả Mị cho A Sử con trai hấn làm con dâu gạt nợ. Biết vậy, Mị đã phản ứng lại ngay: "Con nay đã biết cuộc nương làm ngô, con phải ở nhà làm nương ngô trả nợ cho người ta. Bố đừng bán con cho nhà giàu". Đây chỉ là 1 câu nói bình thường nhưng đã toát ra cả 1 con người. Đó là con người có sức sống tiềm tàng bất diệt. Câu nói của Mị là 1 sự đánh tráo, đánh đổi: Mị thà ở nhà lao động cực nhọc trên nương rẫy để được sống 1 cuộc đời hp trong tự do còn hơn phải làm con dâu của nhà giàu, sống kiếp đời trâu ngựa, nô lệ. Sự đánh tráo, đánh đổi ấy chỉ có thể có được ở những con người mạnh mẽ, tự tin, biết quý trọng danh dự, nhân phẩm của chính bản thân mình. Có câu: "Thân gái như hạt mưa sa", việc người con gái được sa vào cửa nhà giàu, đó là ước mơ, thậm chí còn là sự toan tính của nhiều người phụ nữ. Thế nhưng với Mị, 1 con người có sức sống tiềm tàng bất diệt thì Mị ko chấp nhận điều ấy bởi Mị hiểu rõ gia đình nhà Thống lí Pá Tra. Đó là nơi hang hùm nọc rắn, Mị hiểu rõ bản chất của cuộc hôn nhân gả bán này: "Bố đừng bán con cho nhà giàu". Rõ ràng chỉ là 1 câu nói giản đơn nhưng phần nào đã gợi mở cho người đọc thấy được ở Mị có sức sống tiềm tàng bất diệt.

Mặc dù Mị phản ứng quyết liệt, Mị ko chấp nhận vào nhà thống lí Pá Tra thế nhưng Mị đang sống trong xã hội tiền quyền và thần quyền. Đó là xã hội phong kiến ở miền xuôi thế nên những người hiền lành nết na như Mị ko thoát được. Mị bị bắt cóc, bị lường gạt về cúng trình ma nhà thống lí Pá Tra chỉ đợi ngày chết rũ xương ở đó. Biết được điều này "có đến mất tháng trời đêm nào Mị cũng khóc". Mị ko chấp nhận cuộc sống ở nhà thống lí Pá Tra, ý định tự tử đã đến với Mị. Mị cầm nắm lá ngón trên tay về lạy chào cha để định yên sinh. Nhưng khi về đến gia đình, Mị mới nhìn thấy rõ bi kịch gia đình mình, bố Mị nói như van xin trong làn nước mắt: "Mày về lạy chào tao để mày đi chết đấy à? Mày chết nợ tao vẫn còn, quan lại bắt tao trả nợ. Mày mà chết rồi ko lấy ai làm nương ngô giả được nợ người ta. Tao thì ốm yếu quá rồi. Ko được, con ơi!"

Sau khi Mị nghe những lời nói như van xin của cha, cô đứng trước 1 hoàn cảnh éo le, oái oăm, cay cực. Mị sống ko muốn, Mị chết ko xong. Tuy nhiên việc Mị đã đến ý định tự tử lại thể hiện sức sống tiềm tàng, điều đó phải chăng là nghịch lý?

Mới nghe qua tưởng là nghịch lí nhưng ngẫm nghĩ lại trong hoàn cảnh của Mị đó lại là 1 điều hợp lí sâu sắc bởi vì Mị muốn chết như 1 con người còn hơn phải sống như 1 con vật. Mị muốn chết ngay 1 lần để được làm người còn hơn phải sống cuộc sống chết dần, chết mòn, chết khô, chết héo, chết cả thể xác lẫn tâm hồn. Thế nhưng nếu làm theo sức sống tiềm tàng đang trỗi dậy mạnh mẽ trong lòng thì Mị phải trả đũa lên chữ "hiếu", Mị ko thể giãy xéo lên tình phụ tử. Vì chữ "hiếu" Mị đành vút nắm lá ngón, gạt nước mắt quay trở lại nhà thống lí. Nhà thống lí Pá Tra ở Hồng Ngài chả khác nào thiên la địa võng, dấn thân vào đó là dấn thân vào chỗ chết, vào địa ngục trần gian. Biết được điều này nhưng Mị vẫn chấp nhận vì thương cha. Đọc đến đây ta nhớ đến bi kịch của Thuý Kiều hơn 200 năm trước "bán mình chuộc cha". Hôm nay bi kịch ấy lại đổ dồn lên đôi vai gầy của người con gái Mèo nghèo khổ. Giữa những năm đó, miền Bắc nước ta đang tiến lên Chủ nghĩa xã hội nhưng ánh sáng của Đảng chưa rọi tới cuộc sống của những người vùng cao. Là 1 chiến sĩ trên diễn đàn văn chương, nói như Hồ Chí Minh: "Văn học nghệ thuật là 1 mặt trận, anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy". Tô Hoài thông qua "vợ chồng A Phủ" đem ánh sáng của Đảng rọi lên kiếp đời thổ ti lang tảo ở bản Mèo để "cứu đất cứu Mường". Bắt đầu từ đây Mị sống khác hẳn, Mị ko khóc như trước nữa. "Mị sống lầm lũi như con rùa nuôi trong xó cửa", như cái bóng, cái xác vô hồn trong địa ngục trần gian. Mị sống chẳng qua là kéo dài những ngày chưa chết được, điều này đã được Tô Hoài thể hiện ngay ở mười dòng đầu câu chuyện với những câu văn đầy tính tạo hình. Nhà văn đã dựng lên trước mắt chúng ta với sức sống tàn phai, mai một: "Ai ở xa về có việc vào nhà thống lí Pá Tra...cô ấy cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi".

Phải nói rằng những trang viết về mùa xuân là những trang tuyệt bút của nhà văn Tô Hoài. Ta bắt gặp ở 1 nhà văn hiện thực lại có những trang văn lãng mạn. "Vợ chồng A Phủ" xứng đáng là 1 minh chứng cho lời nhận định: "Văn học Việt Nam giai đoạn 1945-1975 có sự kết hợp hài hoà giữa 2 nhân tố hiện thực và lãng mạn". Nhưng điều cta quan tâm hơn cả là ngòi bút tâm lí của nhà văn Tô Hoài khi mô tả sự trỗi dậy sức sống tiềm tàng của Mị. Ông tỏ ra am hiểu những tâm lí phức tạp, âm thầm trong tâm hồn người phụ nữ:

Đầu tiên là sự thay đổi bên ngoài. Năm ấy mùa xuân về sớm hơn mọi năm. Tô Hoài mô tả những làn gió đem mùa xuân về trên khắp các bản làng. Những nương thuốc phiện đã nở hoa sắc sỡ, cả bản Mèo đều cuốn vào không khí của ngày hội. Trên những bản của người Mèo đó, trai gái đã mang váy áo ra phơi trên những mỏm đá trông sắc sỡ như những cánh bướm. Ban ngày trai gái mặc quần áo mới đến đánh quay, ném pao, tung còn,... Tất cả những hình ảnh này đã dội vào tâm hồn Mị - 1 tâm hồn khô cằn, nó làm cho sức sống của Mị bắt đầu có sự vận động, nó chẳng khác nào những nốt nhạc đầu tiên của bản nhạc tình ca thay đổi lớn sắp diễn ra trong lòng người đàn bà đã và đang phải chịu quá nhiều đau khổ.

Kế đó là tiếng sáo đêm tình mùa xuân. Trong không gian tiếng hát, tiếng sáo, tiếng khèn lá, khèn môi của trai bản gọi bạn tình cứ réo rắt nhau đi hết quả đồi này sang quả đồi khác. Nó đánh thức dậy những bài hát lâu nay tiềm ẩn sâu trong tâm hồn Mị. Mị ngồi nhẩm lại những bài hát ngày xưa. Ngày xưa, Mị thổi sáo thật tài, chỉ cần uốn lá trên môi, cô thổi lá hay như thổi sáo:

"Anh ném pao

Em ko bắt

Em ko yêu

Quả pao rơi rồi"

Hay: "Mày có con trai, con gái rồi

Mày đi làm nương

Tao chưa có con trai, con gái

Tao đi tìm người yêu"

Nhưng điều đáng nói hơn cả là chính tiếng sáo ấy đã đánh thức dậy 2 tiếng "ngày xưa" từ trong lòng Mị. Kể từ ngày bước chân vào nhà thống lí Pá Tra, Mị sống cuộc đời phi ko gian, phi thời gian. Thế giới của Mị là 1 căn buồng tăm tối, nhìn ra bên ngoài qua ô cửa mờ mờ, trắng trắng, không biết ngày hay đêm, sương hay nắng. Khi 1 người không

nhận thức được ngày, đêm, sương, nắng nghĩa là ko nhận thức được ko gian và thời gian, cũng đồng nghĩa với sức sống của họ đang tàn phai, mai một. Hôm nay thì khác, thời gian đã trở về với Mị, thời gian ấy cho Mị thấy hiện tại quá khổ đau, quá khứ ngày xưa mới là hạnh phúc. Thế là Mị luôn hướng về ngày xưa, hướng về quá khứ, muốn kéo dài quá khứ, muốn vót vát quá khứ để bù đắp những cay đắng trong hiện tại.

Mùa xuân năm ấy, khi sức sống tiềm tàng của Mị trỗi dậy, nhà văn Tô Hoài rất khéo léo khi đưa bất cứ 1 hình ảnh nào đến với Mị thì hình ảnh ấy đều là chỗ dựa cho sức sống của Mị trỗi dậy. Nhất là bữa cơm tất niên trong gia đình nhà thống lí Pá Tra với hình ảnh của những người ộp đồng nhảy múa vui vẻ trong tiếng nhạc sinh tiền càng làm cho lòng Mị trở nên rộn ràng, náo nức. Niềm rộn ràng, náo nức ấy thực sự là nỗi thúc bách khi những người trong nhà thống lí mặc váy áo mới đi chơi. Như vậy, sức sống tiềm tàng của Mị đã trỗi dậy, nó trở thành đòi hỏi bên trong muốn cất cánh ra bên ngoài. Rồi Mị lén lấy hũ rượu, Mị uống ừng ực từng bát, Mị uống như nuốt những túi hờn, cay đắng vào trong lồng ngực. Mị uống như nuốt hiện tại khổ đau để trước mắt Mị giờ đây chỉ còn là quá khứ hạnh phúc. Thế là Mị đang sống lại ngày trước với quãng đời thiếu nữ tự do, với hạnh phúc trong mối tình đầu. Việc làm tiếp theo của Mị khi cô bước vào căn buồng tắm tối ấy là Mị xắn 1 miếng mỡ để vào trong đèn cho đèn sáng hơn. Đây ko còn là chi tiết sinh hoạt nữa mà nó trở thành 1 chi tiết có chiều sâu nghệ thuật bởi trước đây ko thiết sống nên căn buồng của Mị tắm tối, hôi hám, luộm thuộm, ẩm thấp, bẩn thỉu... Mị cũng chẳng bận lòng. Hôm nay thì khác, lòng yêu đời vừa mới trở về với Mị. Mị muốn đời mình phải sáng sủa hơn. Thế nên hành động Mị xắn miếng mỡ bỏ vào đĩa đèn cho đèn sáng hơn cũng đồng nghĩa với việc Mị thắp lên ngọn lửa trong lòng mình. Mị thấy mình trẻ đẹp, Mị muốn đi chơi hội như bao người đàn bà có chồng khác ở Hồng Ngài. Mị chuẩn bị, sửa soạn đi chơi. Mị tìm cái váy hoa đẹp nhất của mình vắt tít trên vách. Khi 1 người đàn bà khổ đau sống lầm lũi như con rùa nuôi trong xó cửa, như cái bóng, cái xác vô hồn giữa địa ngục trần gian bỗng 1 hôm thấy mình trẻ ra, đẹp hơn, muốn ăn mặc đẹp, đó là dấu hiệu đầu tiên của sự tái xuân. Đó là lúc sức sống tiềm tàng trỗi dậy mạnh mẽ nhất trong lòng Mị. Thế nhưng sức sống ấy đã bị dập tắt ngay lập tức, A Sử đã vùi dập nó 1 cách phũ phàng, hấn trói Mị bằng một thúng dây đay từ chân lên đầu. Chưa bao giờ Mị

lại cảm thấy nhục nhã như thế, sự so sánh đã bắt đầu xuất hiện trong Mị, Mị thấy mình ko bằng con trâu, con ngựa trong nhà thống lí Pá Tra, khi mỗi còn được đõi tàu, còn được gãi chân, nhai cỏ, còn Mị khóc ko tự lau được nước mắt. Cơ chừng sau lúc ấy sức sống tiềm tàng của Mị tắt hẳn.

Cuộc đời của Mị sẽ cứ như thế cho đến chết nếu như Tô Hoài ko để cho Mị gặp đc 1 người. Người ấy đã tiếp cho Mị 1 sức mạnh vô cùng để 1 lần nữa sức sống tiềm tàng của Mị trỗi dậy để giải thoát đời mình, giải thoát người cùng cảnh ngộ, đó là A Phủ. A Phủ bị trói, bị bỏ đói hàng tuần lễ giữa những ngày mùa đông đầy sương muối ở vùng cao. Đêm nào Mị cũng dậy thổi lửa để hơ tay. Mị vẫn nhìn thấy A Phủ nhưng có lẽ sống lâu trong địa ngục trần gian, trong gia đình nhà thống lí mà việc đánh trói con người còn nhiều hơn cơm bữa nên lòng thương người của cô Mị nét na đã bị chai sạn, chai lì. Vẫn nhìn thấy A Phủ, Mị không động lòng thương nhưng hnay thì khác. Chợt nghe thấy tiếng thở phì phì của A Phủ, Mị bất chợt nhìn sang và giật mình nhận thấy 1 chàng trai to khỏe nhất bản giờ đây đã bị đánh đến tiều tụy, mặt sạm lại, má hõm sâu, 2 con mắt trũng sâu đầy bóng tối. Và đúng lúc đó, 2 hàng nước mắt từ hai hố mắt lặng lẽ bò xuống hõm má. Mị cảm thấy ko thể đành lòng, niềm thương cảm chợt dâng lên trong lòng Mị, Mị nhớ đến mình ngày trước cũng bị trói, bị đánh như thế. Thương mình Mị lại thương người, Mị ném ra câu nói như thế này trong bóng tối: "Ta là thân đàn bà nó đã trình ma nhà nó chỉ đợi ngày chết rũ xương ở đây, người kia việc gì phải chết...A Phủ". Khi 1 người đàn bà khổ đau, sống lầm lũi trong bóng tối bỗng 1 hôm ném ra câu hỏi như thế, đó là khởi đầu của sự nổi loạn. Sức sống tiềm tàng đã trỗi dậy thành sức mạnh, sức mạnh ấy đã biến 1 người đàn bà yếu đuối thành 1 người can đảm, biến 1 người nhẫn nhục trở thành 1 người phản kháng. Chưa bao giờ người đọc lại thấy Mị liều lĩnh như thế. Nghĩ đến cái chết Mị cũng không sợ nữa, ý định cứu A Phủ đã đến với Mị trong khoảnh khắc Mị rút dao cắt dây trói cho A Phủ. Cho đến vòng dây cuối cùng được cắt đứt, A Phủ quỵ người xuống rồi lại quật người đứng dậy chạy băng băng vào trong bóng tối. Đến lúc này đây, Mị vẫn chỉ nghĩ đến việc cứu A Phủ. Đến khi A Phủ chạy xuống cái dốc, Mị nhìn lại thấy nguy cơ mình có thể bị chết thay vào đó, ý định tự cứu mình đã đến với Mị, Mị nói: "A Phủ! Cho tôi đi!". Đây là 1 câu nói của lòng ham sống trong giờ phút nguy cấp để giải thoát đời mình.

Thế là 2 người nô lệ giải thoát cho nhau, nương tựa vào nhau, trốn khỏi Hồng Ngải đến Phiềng Sa.

Việc Mị giải thoát cho A Phủ có thể coi như 1 chiếc bản lề khép mở 2 thế giới. Nó khép lại thế giới tăm tối với kiếp sống trâu ngựa, nô lệ ở Hồng Ngải, đồng thời nó mở ra thế giới mới - thế giới tươi sáng ở phía Phiềng Sa. Với hành động này của Mị, nó đã đưa "vợ chồng A Phủ" trở thành tác phẩm bản lề trên diễn đàn văn chương Việt Nam. Nó khép lại những hạn chế của 1 dòng văn học hiện thực phê phán 1 thời. Nó mở ra 1 hướng đi mới cho văn học kháng chiến và đây nó trở thành mốc thách thức của chính nhà văn Tô Hoài. Đến Phiềng Sa, Mị và A Phủ đã gặp được ánh sáng của Đảng, gặp được cán bộ Cách mạng A Châu. Và 2 người đã tham gia Cách mạng, chỉ có Cách mạng mới soi sáng được kiếp người trâu ngựa, nô lệ. Và cũng chỉ có Mị và A Phủ mới là những người cách mạng trung kiên. Nói như nhà thơ Tố Hữu:

"Đời Cách mạng từ khi tôi đã hiểu

Dấn thân vô là phải chịu khổ nhiều

Là gươm kề cổ, là súng kề tai

Là thân sống chỉ coi còn 1 nửa

"Vợ chồng A Phủ" mô tả quá trình bùng thức, vùng lên của kiếp sống nô lệ này. Ngôi bút của Tô Hoài đã thể hiện là ngôi bút nhân văn, nhân đạo sâu sắc và cao cả. Và "vợ chồng A Phủ" mãi là bài ca ca ngợi tự do, lòng yêu đời.

Bài tham khảo 8:

Có những sở thích nhất thời, song cũng có những sở thích đời đời không thay đổi, có những nỗi đau thoáng qua và cũng có những vết thương hằn sâu theo năm tháng. Nếu giờ những trang đời đẫm lệ của Kiều ta sẽ khóc, nếu Chí Phèo chết ta xót thương thì khi đọc Vợ chồng A Phủ ta cũng cho phép tim mình rung lên theo tiếng thốn thức của Mị. Một cô gái trẻ phải chôn vùi cuộc đời thanh xuân trong nhà tên thống lí đến khi trốn khỏi Hồng Ngải, ta vẫn còn thấy được một sức sống tiềm tàng mãnh liệt trong người con gái Mèo ắt! Hạt nảy mầm ra hoa kết trái là một qui luật tự nhiên. Là con gái lớn lên lấy chồng về

làm dâu nhà chồng cũng là một tự nhiên và cũng là mơ ước của họ. Thế nhưng, hạnh phúc rất nhiều song nói như người đời, ông trời lại hay ích kỉ, ông chỉ ban cho một số người hạnh phúc còn khổ đau dường như nhân loại ai cũng được hưởng. Em nhớ H.Banzac trong “Miếng da lừa” có viết “Trên đời không có gì trọn vẹn hơn sự bất hạnh” là vậy. Ngay cả hạnh phúc tưởng chừng như tầm thường dễ dàng đó cũng không mỉm cười với Mị, nó quay lưng với cô và mở cho cô trang đời cơ cực: trang đời đầm đầy nước mắt.

Chân dung Mị hiện lên đầu tác phẩm gần như là tảng đá chai sạn khô lạnh, dường như ngọn lửa tình người đã vĩnh viễn tắt ngấm trong trái tim cô. Cô cứ “lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa”. Từ ngày bị bắt về làm dâu gạt nợ trong nhà thống lí đến nay, gương mặt Mị chỉ toàn nước mắt. Gia đình Pá Tra nào có xem Mị là một con người, là một thành viên hợp pháp? Một con ỏ! Thậm chí một con vật. Làm việc cạnh tàu ngựa, buồng ngủ gần tàu ngựa Mị giống như con ngựa nhà thống lí. Ngày nối ngày, Mị chỉ biết “quay tơ hái cỏ ngựa, dệt vải, chẻ củi, đi cống nước”. Mị tồn tại đấy song chỉ là cái xác biết đi, linh hồn Mị tắt lịm từ bao giờ rồi. Song, thật sự Mị vẫn chưa chết, con người của Mị ngày xưa vẫn còn sống trong thể xác héo mòn và vẫn tiềm tàng một sức sống mãnh liệt.

Mị là con của núi rừng sơn cước, dòng suối rừng cây đã nhen nhóm trong cô một vẻ hồn nhiên mộc mạc. Cô sống như chính cô, không giả dối, không tính toán so đo. Mị rất yêu đời. Cô đẹp, cô có tài thổi sáo và đã từng vui chơi như tất cả mọi người. Cô không có con trai khép kín dưới lòng biển sâu mà cô là cánh chim hay hót của núi rừng. Mị đã từng phản đối khi nghe tin Pá Tra đòi bắt cô về làm dâu gạt nợ. Mị bảo với bố “Con nay đã biết cuộc nương làm ngô, con phải làm nương ngô giả nợ cho bố. Bố đừng bán con cho nhà giàu”. Mị yêu tự do, Mị yêu cuộc sống Mị muốn là cánh hải âu không sợ biển lớn, sông dài, cô sẵn sàng trả bằng mọi giá để được tự do bên bố, bên gia đình, được yêu, được ca hát. Mị đã có ý thức hằn hoi về cuộc sống, thế nhưng sự ngang trái cuộc đời đã chụp lên Mị màu đen tang tóc. Đối với Mị tự do là điều quý nhất. Song, đóa hoa vừa chớm nụ xuân vừa rung rung ngỡ ngàng đón cuộc đời mới - đời thiếu nữ - đã bị người ta ngắt, người ta vò nát, không thương tiếc: Mị bị A Sử bắt. Đau đớn đến tận cùng “có đến

hàng mấy tháng đêm nào Mị cũng khóc” và rồi chính sức sống mãnh liệt, chính tình yêu cuộc sống đã đưa Mị đến ý định tự tử: Thà tự hủy diệt thân xác còn hơn sống mà không được tự do, sống theo lí tưởng của mình. Những ngang trái cuộc đời không buông tha Mị, cũng như bể khổ thế gian không cho phép Kiều phải chết, nàng phải sống, sống chịu đựng. Và Mị không thể chết vì Mị phải sống để gánh trên vai mối nợ truyền kiếp của cha mẹ. Cha mẹ cô cả đời khổ cực còn phải sống vì con. Còn cô? Cô đã làm gì chưa? Cô không thể chết phải cam chịu làm tảng đá vô tri, làm kiếp ngựa, kiếp con rùa thui thủi ở cửa nhà giàu. Năm tiếp năm, tháng tiếp tháng, ngày lại nối ngày, Mị cam chịu tất cả! Con ngựa con trâu làm còn có lúc, đêm nó còn được đứng gãi chân, đứng nhai cỏ còn Mị chưa bao giờ được nghỉ ngơi. Ngày giờ chồng lên chồng nào thì sức sống của cô gái ngày xưa bị tiêu hao chừng ấy: “Ở lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi”. Sự dằn vặt đã trói buộc đã biến Mị thành nô lệ gần mất hẳn sức sống Mị quên hẳn việc tử tự của những năm về trước. Đối với Mị lúc này thời gian là vô nghĩa. Mị chỉ biết làm việc mà thôi. Đáng lo thay khi con người mất dần nhận cảm về thời gian vì như thế con người đó đã chết. Họ hoạt động chỉ bằng bản năng còn đời sống tâm hồn đã tắt ngấm buồn vui, thời gian trôi qua thật vô nghĩa. Thế lực phong kiến và thế lực thần quyền trong nhà thống lí đã nghiền nát, đã tước đoạt được cuộc đời thanh xuân, yêu, sống của Mị. Đọc phần đầu tác phẩm em không khỏi liên tưởng Mị là cô Huệ Chi trong Cửa biển của Nguyên Hồng. Song, công bằng mà nói Huệ Chi hạnh phúc hơn Mị. Nàng chỉ sống như đã chết trong một thời gian ngắn mà thôi - lúc bị ép gả cho tên tướng Nhật và nàng lại diễm phúc hơn Mị gấp bội lần. Nàng được chết, được trở về một thế giới ngát hoa vĩnh hằng với đôi tay rộng mở tình yêu của Mẹ. Còn Mị đau đớn thay khi cô phải kéo lê cuộc đời khổ ải hàng mấy năm. Nhưng rồi Chí Phèo vẫn còn được bát cháo ân tình của Thị Nở đánh thức. Mị cũng thế! Người con gái yêu đời, yêu cuộc sống như thế mà lại phải “chết” dễ dàng thế sao?

Em rất tâm đắc với hai chi tiết: Thứ nhất là tiếng sáo đêm xuân. Tiếng sáo vang dội từ xa, len lỏi vào tâm hồn Mị. Tiếng sáo ngân vang ấy đã mở cửa ngôi nhà tâm hồn từ lâu “im ỉm khóa” của Mị. Mị chợt nhớ – lần đầu tiên qua bao năm nay kí ức chợt ùa về với Mị, Mị nhớ đến ngày trước “Mị thổi sáo giỏi. Mùa xuân này Mị uống rượu bên bếp lửa và thổi sáo. Có biết bao nhiêu người mê ngày đêm đã thổi sáo đi theo Mị”. Và lần đầu

tiên, lại cũng là lần đầu ý định tự tử lại đến và Mị ước “Nếu có nắm lá ngón trong tay lúc này, Mị sẽ ăn cho chết ngay”. Khi con người ta muốn chết, hơn lúc nào hết lúc đó người ta tha thiết yêu cuộc sống và chính vì không được cuộc sống đáp ứng nên họ rơi vào sự thất vọng và tìm đến cái chết. Sức sống của Mị không bị hủy diệt mà tiềm ẩn và hôm nay như có một luồng gió mới thổi vào nó có dịp trỗi dậy. Mị đang thả hồn theo tiếng sáo như lần theo sợi dây quá khứ để tìm về những ngày xưa hạnh phúc. Và bất giác “Mị thấy phơi phới trở lại, trong lòng đột nhiên vui sướng”. Mị muốn đi chơi, Mị “ngồi xuống giường trông ra cái ô cửa sổ mờ mờ trăng trắng”. Còn ô cửa sổ nhỏ? Ô cửa sổ trong tác phẩm này là một không gian nghệ thuật, nơi ấy Mị nhớ về quá khứ, về thuở con gái. Không gian mờ đục đó hôm nay, Mị mới nhận thức được. Bấy lâu nay Mị nào có quan tâm. Không gian âm u có phải chẳng là đời Mị? Một cuộc đời trong màn sương không lối thoát, Mị có phải chẳng là con mồi mãi sa vào lưới nhện? Hôm nay, tiếng sáo luôn qua khung cửa đã làm cho Mị nhớ về quá khứ, một thời son trẻ được tái hiện qua lớp “mờ mờ trăng trắng” ấy. Con người thực tế trong Mị đã sống dậy thay thế cho con người vô thức. Thế mà, mãi mãi bất hạnh cứ không thôi bám riết lấy Mị. Hai lần vươn tay đến hạnh phúc, hai lần sức sống trở về là hai lần A Sử đã lấy đi mất, đã dang tay đẩy Mị trở về số kiếp con rùa, con ngựa. A Sử trói Mị tàn ác như thời trung cổ, nhưng Mị bất chấp tất cả, Mị không sợ, Mị đang sống với hạnh phúc kỉ niệm, đang thả trôi mình theo tiếng sáo. Thế nhưng sự tàn ác luôn không cho Mị hưởng hạnh phúc lâu một thời gian ngắn ngủi thôi. Mị trở về kiếp lùi lùi như con rùa con ngựa. Cuối cùng sức sống ấy đã trỗi dậy hơn lúc nào hết, nó mãnh liệt bội phần. Lần Mị cởi trói cho A Phủ. Thoạt tiên lúc thấy A Phủ, Mị nhìn. Một cái nhìn hờ hững không xúc động, không lạ lùng. Cảnh nhà này trói người là chuyện thường. Nhưng đến một đêm, như bao đêm nào Mị cũng thức dậy và vẫn “thần nhiên thổi lửa hơ tay”. Ánh lửa “bập bùng sáng lên” chính ánh lửa ấy đã buộc Mị “lé mắt trông sang thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen lại”. Và cũng như tiếng sáo, dòng nước mắt đau khổ của một con người đau khổ đã lột tuột Mị trở về quá khứ khổ đau ngày nào. Nhìn A Phủ đứng đấy như một xác chết, bất giác Mị lại nhớ đến mình “Trông người lại ngẫm đến ta” là vậy, Mị nhớ đến hôm ấy mình cũng đã chịu trói như thế và nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ... không ai biết, ai hay. Nhìn A Phủ Mị thương mình quá! Sao đời mình lại khổ đến thế! Và từ

thương bản thân Mị nghĩ đến người, nghĩ đến người đàn bà đã bị chết trôi, nghĩ đến A Phủ Mị căm giận lũ người vô lương. Cái thương, cái căm giận, cái phẫn nộ ấy khác nào như nguồn hơi bơm vào một quả bóng đã căng và căng đến mức phải nổ tung, chính những điều đó đã làm Mị quan tâm đến A Phủ, một con người khổ sở chỉ vì đánh mất một con bò mà phải đem mạng mình đánh đổi. Không! Mị như A Phủ không lí do gì phải chết. Và Mị đã hành động: “Mị rón rén bước lại, A Phủ vẫn nhắm mắt, nhưng Mị tưởng như A Phủ đương biết có người bước lại, Mị rút dao nhỏ cắt lúa, cắt nút dây mây. A Phủ cứ thờ phè từng hơi không biết mê hay tỉnh”. Mị hành động không hề tính toán. Thật vậy sau khi cởi trói cho A Phủ “Mị cũng hốt hoảng” Mị hành động chỉ vì thương và ý định trả thù... Mị không muốn một cái chết lại xảy ra, một tội ác nữa lặp lại, dù sao Mị cũng là một con người, Mị có trái tim nhân hậu của một con người. Và hành động đó là sự phản kháng của sức sống ngày xưa. Có người cho rằng đây là một hành động tự phát vô ý thức. Song theo em vẫn có thể hiểu đây là một hành động xuất phát từ một quá trình vận động tâm lí có ý thức. Có thể xảy ra lắm chứ! Nhưng cái quan trọng ở đây là kết quả một sức sống tiềm tàng, tiềm ẩn của Mị trước đó.

Mị cởi trói cho A Phủ là đã tự tay giật bỏ vòng xiềng xích cho mình. Và hành động tự giải phóng này của Mị có nguồn gốc từ cái buồn “rười rượi” từ cách uống rượu từng bát như uống cay đắng tủi nhục của cuộc đời... Và dĩ nhiên, nó trực tiếp hơn nhờ vào tiếng sáo gọi bạn, tiếng sáo đã làm cho lòng Mị bùng lên một ngọn lửa vốn dĩ đã dập tắt từ lâu.

Giữa màn đêm u tối, Mị lao theo A Phủ, Mị lao vào bóng đêm để xé toạc bóng đêm đến với ánh sáng của tự do và hạnh phúc. Mị chạy theo A Phủ chạy trốn để tìm một vùng đất mới, để sống với hạnh phúc, được làm con người. Mặc dù giữa Mị và A Phủ chưa hề có khái niệm tình yêu, thứ tình yêu trai gái nhưng ở họ có một thứ tình khác: tình người, người cùng đau khổ. Và họ đã biết rằng phải dựa vào nhau để sống. Chỉ có một con đường sống, duy nhất và con người thực của cô gái Mèo ấy đã thắng, cô lao đi quên tất cả, quên thế lực quên sự trả thù của cha con thống lí, quên đi con ma thần quyền chi phối, trói buộc cuộc đời cô. Đối với cô bây giờ tự do là trên hết. Cô lao đi, đi đến phía trước dù cô chưa định hình rõ nhưng đây là đường sống. Khác với chị Dậu trong Tắt đèn

Chị Dậu lao ra đêm đen, và bóng tối như muốn nuốt chửng chị ấy, chị mò mẫm trong vùng tối ấy. Chị không có con đường sáng để đi. Chị lao ra chỉ đơn thuần là tránh nạn, chị lao ra để mà lao ra song không lối thoát: Chị Dậu không thể tự giải phóng nổi mình “Trời tối như mực và như cái tiền đồ của chị”. Còn Mị, Mị lao ra để cùng đi với A Phủ đến một miền đất sống.

Kết thúc đoạn trích là cảnh A Phủ dìu Mị lao xuống dốc. Có lẽ tác phẩm dừng ở đây thì em chắc hẳn người đọc ai cũng sẽ tin chắc rằng A Phủ và Mị sẽ được sống yên lành và hạnh phúc. Bởi lẽ với sức sống mãnh liệt với niềm yêu cuộc sống đến thế thì không thể nào họ (mà đặc biệt là Mị) lại có thể không tìm được cuộc sống đích thực như í muốn. Và không những chỉ có Mị mà bất kì một ai khác đều yêu tin vào cuộc sống thì sớm hay muộn trái ngọt hạnh phúc cũng đến với tay họ, dù hôm nay đang chịu nhiều đau khổ, nhọc nhằn. “Hạnh phúc là một sự đợi chờ” (J.Rút-xô).

Bài tham khảo 9:

Tô Hoài một trong những nhà văn xuất sắc nhất của văn học Việt Nam. Trước cách mạng, các sáng tác của ông nghiêng về mảng truyện loài vật và cuộc sống của những người dân nghèo. Sau cách mạng, các sáng tác của ông vẫn tiếp tục đi khai thác cuộc sống của người dân, song ông đi sâu vào quá trình đổi đời của họ, đi từ bóng tối ra ánh sáng. Nhân vật Mị trong tác phẩm Vợ chồng A Phủ chính là nhân vật tiêu biểu cho quá trình vận động ấy. Quá trình vận động từ khổ đau đến hạnh phúc đó đã cho thấy sức sống tiềm tàng, mãnh liệt của nhân vật này.

Vợ chồng A Phủ ra đời khi Tô Hoài cùng đơn vị bộ đội tiến quân giải phóng Tây Bắc, có điều kiện tiếp xúc và tìm hiểu về số phận của người dân nơi đây trong một thời gian dài chính là chất xúc tác giúp ông viết nên tác phẩm này. Truyện này cũng được lấy nguyên mẫu từ cuộc đời của một đôi vợ chồng người Mông, bởi vậy câu chuyện đậm tính chân thực.

Mị là nhân vật trung tâm của tác phẩm, mở đầu là hình ảnh của một cô gái làm lụi làm việc, công việc với cô như một thói quen, làm không cảm xúc, không ngừng nghỉ từ sáng đến đêm. Để rồi tiếp đó Tô Hoài mới ngược dòng thời gian, tái hiện lại chân dung của Mị

trước đây. Mị vốn là một cô gái trẻ trung yêu đời và có tài năng. Vì xinh đẹp và có tài thổi sáo hay nên rất nhiều người con trai thổi sáo và đi theo Mị. Không chỉ vậy, Mị còn là cô gái yêu tự do và yêu lao động. Mỗi nợ truyền kiếp từ đời cha để lại, dẫn đến nguy cơ cô phải trở thành con dâu gạt nợ, ngay lập tức Mị đã yêu cầu với cha không bán mình đi mà cô sẽ chăm chỉ làm việc để trả nợ dần. Mị hội tụ đầy đủ trong mình những yếu tố được hưởng một cuộc sống yên ấm, hạnh phúc. Nhưng thực tế trái ngang, nhiều bất công cô đã bị A Sử bắt đi và trở thành con dâu gạt nợ. Chính từ giây phút đó cuộc đời cô bước vào chuỗi ngày tăm tối, bi kịch. Mị phải làm việc bất kể ngày đêm, bị bóc lột đến tận xương tủy, công việc vất vả khiến cô không có giờ phút nghỉ ngơi. Những tưởng rằng cô đã mất hết niềm tin vào cuộc sống khi bị bóc lột về thể xác, tra tấn về mặt tinh thần. Nhưng không, bản chất là một người con gái giàu sức sống, chỉ cần có chút xúc tác, niềm hi vọng ấy sẽ bùng lên mãnh liệt, và nó được Tô Hoài tái hiện đầy đủ qua hai lần: Đêm tình mùa xuân và Đêm đông cứu A Phủ.

Đêm tình mùa xuân là cuộc nổi dậy, là sự nổi loạn đầu tiên của Mị. Có rất nhiều nhân tố khác nhau tác động tới tâm lý cô, khiến cô thực hiện cuộc nổi loạn đầu tiên này. Trước hết là không khí mùa xuân tươi vui, rục rịch, những chiếc váy mè đầy màu sắc trải dài trên các triền nương, tiếng trẻ con vui đùa tíu tít ngoài sân. Mùa xuân gắn với sự sống, với tình yêu, với không khí mùa xuân đã phần nào tác động đến tâm lý của Mị. Nhưng không khí mùa xuân thôi chưa đủ, chất xúc tác tiếp theo chính là hơi men của rượu. Mị cũng uống rượu như bao người khác, nhưng không phải để mừng một năm mới đến mà uống ừng ực từng bát một, uống như để quên đi những cay đắng, nhọc nhằn, quên đi những khổ đau cả về thể xác và tinh thần mà mình phải chịu đựng. Rượu là chất xúc tác mạnh mẽ để Mị tiến hành cuộc nổi loạn, chối bỏ thực tại, tìm về với quá khứ. Nhưng quan trọng nhất là sự tác động của tiếng sáo. Tiếng sáo xuất hiện dần dần, tiếng sáo lấp ló ngoài đầu núi, tiếng sáo gọi bạn đến đầu làng khiến Mị nhớ về tiếng sáo của mình ngày trước – tiếng sáo gắn với quá khứ đẹp đẽ. Việc thu hẹp khoảng cách của tiếng sáo thực chất là quá trình chuyển hóa từ tiếng của của thiên nhiên, bên ngoài đến tiếng gọi trong tâm hồn Mị. Tiếng sáo là tác nhân quan trọng nhất làm bùng lên sức sống và khát vọng hạnh phúc của Mị trong đêm tình mùa xuân.

Sau khi nghe thấy tiếng sáo Mị chối bỏ thực tại, nhớ về quá khứ đẹp đẽ. Nhưng hiện thực cuộc sống phũ phàng, như một sợi dây vô hình trói buộc, khiến cho Mị bất ngờ quay vào buồng, dường như trong cô vẫn chưa sẵn sàng cho cuộc vượt thoát này. Chỉ đến khi nhìn thấy ô cửa sổ lỗ vuông bằng bàn tay, nhìn ra ngoài chỉ thấy mờ mờ trắng trắng không biết là sương hay là nắng Mị mới thực sự thoát khỏi sự trói buộc của thực tại. Cô thấy lòng mình phơi phới trở lại, cô muốn đi chơi, muốn được giao tiếp với mọi người. Đồng thời cô cũng mong giá mà có năm lá ngón lúc này, cô sẽ ăn để chết chứ không thể tiếp tục cuộc sống này nữa. Và đúng lúc ấy, tiếng sáo lại một lần nữa xuất hiện đầy hữu ý, tiếng sáo khiến sự nổi loạn của Mị bật thành hành động: cô muốn đi chơi, lấy mỡ thắp đèn cho sáng và cô lấy váy để chuẩn bị đi chơi. Tất cả những hành động đó đã cho thấy một trái tim khát khao sống mãnh liệt. Tuy nhiên tất cả đã bị chặn đứng bởi hành động độc ác của A Sử, hắn trói đứng Mị vào cột. Nhưng A Sử chỉ trói được thể xác chứ không thể trói được tâm hồn Mị, tâm hồn cô đã vượt thoát thực tại thành công.

Sau cuộc nổi loạn không thành ở đêm tình mùa xuân, Mị tiếp tục rơi vào trạng thái tê liệt, tiếp tục cuộc sống “lùi lũi như con rùa trong xó cửa”. Nhưng với sự xuất hiện của A Phủ, cùng sự việc A Phủ bị trói đứng chờ chết đã thức tỉnh trong Mị tình yêu thương và khao khao sống. Hằng đêm Mị vẫn ra bếp lửa hong tay, cô chẳng mấy may để ý đến A Phủ, nhưng đêm ấy lại là một đêm rất khác, cô nhìn thấy giọt nước mắt lăn dài trên hốc mắt sâu hoắm. Giọt nước mắt đó đã tác động mạnh mẽ đến cô, để Mị nhớ rằng trước đây mình cũng từng bị trói đứng, cũng từng khóc như vậy nhưng không một ai để ý. Giọt nước mắt ấy cũng đẩy lên trong cô lòng thương cảm, xót xa “Trời ơi, nó bắt trói đứng người ta đến chết” “người kia việc gì mà phải chết thế”. Cùng với lòng thương cảm là sự căm phẫn, khi Mị đã nhận ra sự độc ác của gia đình thống lí. Mị đã thoát khỏi tình trạng mơ hồ trong việc nhận thức kẻ thù, đây chính là bước đầu tiên nhóm lên trong Mị ý thức phản kháng, vùng lên đấu tranh chống lại cái xấu, cái ác.

Bằng sự bao dung, vị tha, Mị tự thấy “Ta là phận đàn bà, nó đã bắt ta về trình ma nhà nó rồi thì chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi” chính vì vậy đã đưa Mị đến một quyết định cao cả, Mị lấy dao cứa trói cho A Phủ. Hành động diễn ra nhanh chóng, nhưng lại hết sức logic, hợp lí, bởi đó là hành động của tình yêu thương, sẵn sàng hi sinh cho

người khác. Cứu A Phũ xong, Tô Hoài rất tinh tế khi miêu tả Mị đứng lặng trong bóng tối vì những hành động mình vừa thực hiện. Sau cuộc nổi loạn này, cô tiếp tục thực hiện cuộc nổi loạn thứ hai để tự cứu chính mình: “A Phũ cho tôi đi” “Ở đây thì chết mình” đầy bản lĩnh và chủ động, Mị đã tự cứu lấy chính mình. Tiếng gọi của Mị với A Phũ không đơn thuần chỉ là sự giao tiếp mà còn là tiếng gọi của tự do, tiếng gọi của hạnh phúc. Hai con người khốn khổ ấy đã cùng nhau bỏ trốn để xây dựng một cuộc sống mới, cuộc sống tự do, hạnh phúc.

Những hành động bất ngờ, quyết liệt cho thấy Mị đã cắt đứt sợi dây trời hữu hình đang giam cầm A Phũ để giải cứu cho đồng loại, đồng thời cũng cắt đứt sợi dây vô hình của thần quyền để giải phóng cho chính mình. Nếu như đêm tình mùa xuân gắn với khát vọng hạnh phúc, thì đêm đông cứu A Phũ lại gắn liền với khát vọng tự do trong Mị - một con người tưởng như đã bị nô lệ hóa hoàn toàn.

Bằng ngòi bút tinh vi, miêu tả những biến chuyển tâm lí nhân vật đã cho nghệ thuật thuật miêu tả tâm lí nhân vật bậc thầy của Tô Hoài. Đồng thời hai lần trời dậy đó cũng cho thấy sức sống tiềm tàng của nhân vật Mị. Qua đó còn cho thấy nét mới trong chủ nghĩa nhân đạo của Tô Hoài, ông phát hiện, trân trọng vẻ đẹp sức mạnh tiềm tàng, mãnh liệt trong những con người khốn khổ. Đồng thời thể hiện niềm tin, sự lạc quan vào tương lai tươi sáng cho những con người có số phận bất hạnh.

Bài tham khảo 10:

Vợ chồng A Phũ (1953), Miền Tây (1967), Vừ A Dính (1962)... là những tác phẩm nổi tiếng của Tô Hoài viết về phong tục, cảnh sắc và con người miền Tây của Tổ quốc ta. Tô Hoài đã từng nói: “Tôi coi Việt Bắc, Tây Bắc cũng như một quê hương đề tài của tôi...” (Văn nghệ số 14/10/1995). Tập truyện Tây Bắc là một nét son chói lọi đầu tiên của sự nghiệp văn chương Tô Hoài viết về đề tài miền Tây. Một chuyến đi dài, Tô Hoài theo bộ đội vào giải phóng Tây Bắc. Ông đã viết thành công tác phẩm "Truyện Tây Bắc", trong đó có truyện "Vợ chồng A Phũ". Qua truyện ngắn này, Tô Hoài đã phản ánh nỗi thống khổ và sự vùng dậy của người Mèo ở Tây Bắc, một lòng quyết tâm đi theo kháng chiến để giành lấy tình yêu, hạnh phúc.

Những trang viết về Mị - một trong hai nhân vật chính của truyện là vô cùng cảm động. Mị tuy bị chà đạp, bị giày xéo trong bể khổ cuộc đời, nhưng cô đã có một sức sống tiềm tàng kì lạ!

Mị là một cô gái trẻ và đẹp, duyên dáng, hiếu thảo, thối sáo hay, “có biết bao nhiêu người mê, ngày đêm đã thổi sáo đi theo Mị”. Nhà nghèo, năm nào bố Mị cũng phải trả nợ lãi một nương ngô cho thống lí Pá Tra. Bố đã già, Mị thương bố lắm. Cô đã nói với bố: “Con nay đã biết cuộc nương ngô, con phải làm nương ngô giả nợ thay cho bố. Bố đừng bán con cho nhà giàu”. Món nợ truyền kiếp mà bố Mị vay của thống lí như một oan trái cuộc đời. Mị đã bị A Sử - con trai thống lí đánh lừa bắt về cúng trình ma. Mị trở thành con dâu gạt nợ... Đau xót quá! “Chao ôi! Thế là cha mẹ ăn bạc của nhà giàu từ kiếp trước, bây giờ người ta bắt bán con trừ nợ. Không thể làm thế nào khác được rồi!”. Tiếng than của bố Mị nói lên một sự thật cay đắng: Mị là con dâu gạt nợ của thống lí Pá Tra - điều đó như một định mệnh bi thảm!

Những năm đằng đẳng làm dâu gạt nợ, Mị bị đối xử hết sức tàn tệ, chẳng khác gì một con vật. Phải làm quần quật quanh năm, suốt tháng. Lên núi hái thuốc phiện, giặt dầy, xe dầy, đi nương bé bấp, lúc hái củi bung ngô, lúc nào Mị cũng phải gài một bó dầy trong cánh tay để tước thành sợi. Mị chẳng khác nào con trâu, con ngựa nhà thống lí. Khổ cực quá chừng: “Con ngựa, con trâu làm còn có lúc, đêm nó còn được đứng gãi chân, đứng nhai cỏ, đàn bà con gái nhà này thì vùi vào việc làm cả đêm cả ngày”.

Tuổi trẻ, sắc đẹp của Mị bị tước đoạt, vùi dập. Cô như một đóa hoa rừng chóng héo tàn, lúc nào cũng “cúi mặt, mặt buồn rười rượi”. Buồng Mị ở như một cái chuồng nhốt thú, kín mít, tối om, chỉ có một lỗ nhỏ bằng bàn tay, nhìn ra ngoài “chỉ thấy trăng trắng, không biết là sương hay là nắng”. Đau khổ quá “Mị nghĩ rằng mình cứ chỉ ngồi trong cái lỗ vuông ấy mà trông ra, đến bao giờ chết thì thôi!”. Nỗi ám ảnh ấy thật ghê sợ. Mị như một linh hồn chết.

Cứ tưởng rằng Mị cam chịu số phận. Nhưng cô ta đã hết sức vùng vẫy cố thoát khỏi cái dây oan nghiệt của số phận. Hàng mấy tháng liền, đêm nào Mị cũng khóc. Mị trốn về nhà, trông mắt đỏ hoe. Gặp bố “Mị quỳ lạy, úp mặt xuống đất, nức nở”. Lần đầu

tiên, Mị phản kháng lại số phận tủi nhục, hái lá ngón toan ăn để tự tử. Nhưng Mị chết đi, ai sẽ làm nương ngô giả được nợ thống lí, khi bố Mị đã “ốm yếu quá rồi”. Thương bố, Mị “không đành lòng chết”. Mị bùng mật khóc, ném nắm lá ngón xuống đất “đành trở lại nhà thống lí”, cam chịu kiếp ngựa trâu, sống lùi lũi như con rùa trong xó cửa. Biết bao mùa xuân trôi qua! Biết bao nhiêu nước mắt Mị đã chảy xuống. Cũng như bao người đàn bà khác trong nhà thống lí “một đời con người chỉ biết đi theo đuôi con ngựa của chồng”. Mị cam chịu số phận: “ở lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi”... Mị thấy mình chỉ là con trâu, con ngựa “chỉ biết ăn cỏ, biết đi làm mà thôi!”. Một đời con gái, một kiếp người bị vùi dập đến tê dại như thế thì sự đau khổ đã tột cùng rồi!

Một bất ngờ khác lại đến với người đọc. Lần thứ hai, Mị lại vùng dậy. Ngày Tết đến, Mị đã lén lấy hũ rượu “uống ừng ực từng bát” rồi say, “lịm mặt” ngồi xem bọn nhảy đồng, người hát, nhưng “lòng Mị thì đang sống về ngày trước”. Con gái vùng rẻo cao, ai mà chẳng uống rượu? Chắc là Mị đã từng uống rượu, nhưng cách uống rượu “ừng ực từng bát” thì đây là lần đầu tiên. Mị uống cho quên hết mọi đau khổ? Mị uống cho hả giận? Hay Mị mượn bát rượu để thức tỉnh lòng mình sống lại cùng với mùa xuân, với những đêm tình mùa xuân thời con gái? Nếu những năm tháng đã qua, bếp lửa và ngọn lửa đã sưởi ấm lòng Mị, đã làm nguôi đi, vơi đi bao nỗi đau, tủi nhục cuộc đời, thì giờ đây, tiếng sáo, tiếng hát của trai gái Mèo tha thiết gọi bạn tình đã khơi dậy trong lòng Mị bao khao khát:

Anh ném pao, em không bắt

Em không yêu, quả pao rơi rồi...

Mị đã tự ý thức về mình. Mị thấy lòng phơi phới, vui sướng như thời con gái bước vào những đêm tình mùa xuân. Mị thấy mình "trẻ lắm... vẫn còn trẻ". Mị thấy mình cô đơn. Mị phải đi chơi. Bao nhiêu cô gái khác đã có chồng vẫn đi chơi. Thật là vô lí, hơn nữa Mị thấy mình với A Sử “không có lòng với nhau nhưng vẫn phải ở với nhau”. Mị khóc. Mị thương mình đau khổ. Mị ghê tởm thằng A Sử “còn muốn rình bắt mấy người con gái nữa về làm vợ...” Mị muốn ăn lá ngón cho chết ngay! Một sức sống tiềm tàng trong lòng Mị như hòn than hồng âm ỉ cháy. Bạo lực, Mị cũng chẳng sợ. Mị xấn mớ

bỏ vào đĩa đèn cho sang, rồi cô quán lại tóc, với lấy váy hoa, rút thêm cái áo, chuẩn bị đi chơi. Hành động Mị diễn ra trước mắt thằng A Sứ. Như thách thức. Không trả lời khi hắn hỏi: “Mày muốn đi chơi à?”. Sự vùng dậy của Mị lần này lại phải trả giá! Thằng con trai của nhà thống lí vô cùng tàn ác đã trói đứng Mị trong buồng tối bằng một thúng sợi đay và còn quán cả tóc Mị lên cột, làm cho cô “không cúi không nghiêng được đầu nữa”. Nhưng sức sống vẫn tiềm ẩn trong lòng người con gái Mèo này. Suốt đêm bị trói đứng “dây trói thít lại, đau nhức”, lúc mê lúc tỉnh, Mị “nồng nàn tha thiết nhớ” và cô bồi hồi: “Mị vẫn tưởng sáo đưa Mị đi theo những cuộc chơi, những đám chơi”. Tâm trí Mị chấp chờn “có lúc vùng bước đi”, nhưng bị trói, đi sao được? Nghe tiếng ngựa gãi chân, nhai cỏ “Mị thổn thức nghĩ mình không bằng con ngựa”.

Chúng ta đã từng đọc truyện thơ "Tiễn dặn người yêu" trong đó cô gái Thái bị ép duyên đau khổ than thân: “Ngẫm thân em chỉ bằng thân con bọ ngựa — con châu chuộc thôi...”. Nỗi cay đắng của Mị còn gấp trăm gấp nghìn lần thế! Được cởi trói do một sự tình cờ, cô lại phải vào rừng hái lá thuốc, đêm ngồi hầu hạ, xoa thuốc dầu cho A Sứ. Đau ê ẩm, mỏi quá, Mị “gục đầu nằm thiếp đi” lại bị tên khốn kiếp “đạp chân vào mặt”. Tô Hoài đã ghi lại một cách cảm động sự vùng dậy lần thứ hai của Mị với bao vui đập, đau đón ê chề ! Mị vẫn chưa gục ngã trước số phận!

Lần thứ ba, Mị lại vùng dậy. Hình như số phận của Mị đã gắn liền với số phận của A Phủ như một tiền định. Một bên là con dâu gặt nợ, một bên là kẻ phạm tội đánh con quan. Cả hai đều là con trâu, con ngựa của nhà thống lí Pá Tra. Mị đã bị A Sứ trói đứng. A Phủ vì tội để hổ bắt mất bò đã bị Pá Tra trói vào cọc bằng một cuộn dây mây, “quán từ chân lên vai, chỉ còn cổ và đầu hơi lúc lắc được”. Làm sao bắt được con hổ? A Phủ nhất định bị thế mạng. Suốt 3 ngày đêm bị trói “A Phủ chỉ đứng nhắm mắt” Má A Phủ đã xám lại. A Phủ sắp chết! Giữa đêm khuya từ bếp lửa nhìn sang, Mị nhìn những giọt nước lăn bò trên má A Phủ mà xót xa, động lòng: “Trời ơi, nó bắt trói đứng người ta đến chết...”. Mị căm thù nguyên rửa cha con thống lí: “Chúng nó thật độc ác. Người kia việc gì mà phải chết thế..”. Mị không còn biết sợ hãi nữa. Cô đã dùng dao nhỏ cắt nút dây mây, cởi trói cho A Phủ, cứu thoát A Phủ. Như một lời khích lệ: “Đi ngay!”. Mị đã vùng chạy theo A Phủ. Cô đã nói: “ A Phủ cho tôi đi... ở đây thì chết mất!”. Lương tâm thức

tình. Mị cứu A Phủ và cũng là tự cứu mình. Thật là dữ dội và khủng khiếp. Tình huống truyện tạo nên tính bi kịch của số phận. Bao nhiêu máu và nước mắt, Mị mới giành được tự do. Mị thương người, tự thương mình. Khát vọng về tự do và hạnh phúc, là nguồn sức mạnh vùng dậy của Mị.

Trốn khỏi Hồng Ngài, Mị và A Phủ đi suốt một mùa mưa, vượt qua những triền núi đá tai mèo, họ nên vợ nên chồng khi đến khu du kích Phiêng Sa. Hành động cắt dây trói cứu A Phủ và cùng A Phủ chạy trốn là điểm đỉnh sự vùng dậy của Mị, là sự thể hiện sức sống tiềm tàng của người con gái Mèo trong truyện ngắn Vợ chồng A Phủ. Khát vọng về tự do, hạnh phúc, về quyền sống của con người đã cho nhân vật Mị nhiều sức mạnh để vùng dậy. Sức sống tiềm tàng của Mị đủ khổng định một chân lí: Bạo lực không đè bẹp được khát vọng tự do! Sức sống tiềm tàng của Mị mang tính điển hình sâu sắc, thể hiện một cách cụ thể, chân thực và sống động cho sự vùng dậy của người Mèo trên con đường đi tìm hạnh phúc, tự do và họ đã đến với cách mạng và kháng chiến.

Nhân vật Mị được nhà văn Tô Hoài miêu tả và khám phá trong chiều sâu tâm hồn, trong những biến thái “thăng trầm, gấp khúc” của tâm trạng. Miêu tả thành công sức sống tiềm tàng của nhân vật Mị, ngòi bút nghệ thuật của Tô Hoài đã làm cho truyện ngắn Vợ chồng A Phủ sáng bừng giá trị nhân đạo. Người đọc mãi mãi thấm thía về cái giá của tình yêu tuổi trẻ và hạnh phúc, tự do.

Bài tham khảo 11:

Tô Hoài được biết đến là một trong số những nhà văn thành công nhất khi viết về cuộc sống và con người nơi miền Tây Bắc của Tổ quốc trong những năm kháng chiến chống Pháp gian khổ mà kiên cường, bất khuất của dân tộc. Với lối trần thuật sinh động, ngôn ngữ gợi cảm cùng nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật sắc sảo, những trang viết của Tô Hoài luôn để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng bạn đọc và tác phẩm "Vợ chồng A Phủ" là một trong số những tác phẩm đó. Đọc "Vợ chồng A Phủ" người đọc không thể nào quên được hình ảnh nhân vật Mị - một cô gái sức sống tiềm tàng, mãnh liệt.

Như chúng ta đã biết, Mị là một cô gái trẻ đẹp với nhiều phẩm chất đáng quý nhưng cuộc đời của Mị lại luôn gặp phải những đau khổ và bi kịch. Ngay trong phần đầu của tác

phẩm, người đọc đã thấy hiện lên hình ảnh một cô Mị xinh đẹp, chăm chỉ và giàu lòng hiếu thảo với cha mẹ. Chắc hẳn, ai cũng nghĩ, người con gái hội tụ nhiều phẩm chất tốt đẹp như Mị sẽ xứng đáng có được cuộc sống ấm êm, vui vẻ và hưởng một hạnh phúc vẹn tròn. Nhưng, vì món nợ truyền kiếp Mị đã trở thành con dâu gạt nợ của nhà thống lí Pá Tra và cũng kể từ đây, Mị sống kiếp của con trâu con ngựa và với Mị, nhiều lúc cô cảm thấy mình còn không bằng con trâu, con ngựa trong nhà thống lí. Cũng kể từ đây, Mị đã trở thành công cụ lao động của nhà thống lí, Mị làm việc không biết ngày tháng, quên hết mọi ý niệm về không gian và thời gian. Và để rồi, có lẽ bởi sống quá lâu trong cái khổ, trong sự hành hạ cả thể xác lẫn tinh thần, Mị dần trở nên chai lì, vô cảm và tê liệt trong sức sống, lúc nào cũng làm việc như một cỗ máy với khuôn mặt "buồn rười rượi".

Dẫu sống trong cái khổ với đầy rẫy sự áp bức nhưng người đọc vẫn thấy sức sống tiềm tàng, mãnh liệt của nhân vật Mị mà không thể lực nào có thể dập tắt nó được. Có thể thấy, sức sống tiềm tàng ấy của Mị trước hơn hết thể hiện ở những phản ứng ngầm của nhân vật. Đã có nhiều lần trong tác phẩm Mị có ý định ăn lá ngón để tự tử. Hành động ấy của nhân vật xét đến cùng xuất phát từ việc Mị ý thức được thực tại cuộc sống của chính mình và vượt thoát khỏi nó.

Đặc biệt, sức sống tiềm tàng của Mị được thể hiện rõ nét qua diễn biến tâm trạng và hành động của nhân vật trong đêm tình mùa xuân. Bằng ngòi bút trữ tình và giàu chất thơ cùng những am hiểu sâu sắc về Tây Bắc, nhà văn Tô Hoài đã vẽ nên một bức tranh mùa xuân Tây Bắc với những nét độc đáo nhất, mang đậm bản sắc của núi rừng nơi đây và có lẽ đặc biệt nhất trong số đó chính là âm thanh của tiếng sáo. Bởi âm thanh của tiếng sáo chứa thật nhiều ý nghĩa, nó không chỉ là nét đặc trưng của mùa xuân Tây Bắc mà còn là biểu tượng cho hạnh phúc, tình yêu, đồng thời nó chính là yếu tố tác động mạnh mẽ nhất đến tâm hồn Mị, đánh thức sức sống trong Mị. Để rồi, trong tâm hồn Mị đã bắt đầu có những dấu hiệu của sự thức tỉnh, "Mị nghe tiếng sáo vọng lại thiết tha bồi hồi", Mị cảm nhận được những âm thanh trong không gian quanh mình và rồi "Mị nhắm mắt bài hát của người đang thổi sáo". Giờ đây, dường như Mị không còn dừng dung, vô cảm với những gì diễn ra trong cuộc sống của mình nữa. Qua lời bài hát, từng dòng kí ức đang gọi nhau ùa về, sống lại trong Mị. Tâm hồn Mị bắt đầu có dấu hiệu của sự nổi loạn. Mị uống

ruợu, "uống ừng ực từng bát" như để quên đi những nỗi cay đắng, tủi nhục của mình. Tâm hồn Mị dần hồi sinh và phôi phới trở lại, dần thoát khỏi sự tê liệt về tinh thần. Mị ý thức về tuổi trẻ và khao khát được sống như ngày xưa "Mị trẻ lắm, Mị vẫn còn trẻ, Mị muốn đi chơi". Muốn đi chơi nghĩa là Mị muốn hòa mình vào không khí của mùa xuân tươi đẹp rực rỡ, là muốn đến với thế giới ngập tràn tình yêu và tự do phía bên ngoài kia, nghĩa là Mị đã thoát khỏi trạng thái tê liệt tâm hồn trong những ngày trước đây. Và đó cũng chính là lúc Mị ý thức được thân phận tủi nhục, cay đắng của chính mình. Tâm hồn thức tỉnh đó cũng là lúc Mị đối diện với thực tại phũ phàng, nhận ra thân phận buồn tủi chua xót của mình khi Mị và A Phủ không có lòng, không có tình yêu mà vẫn phải ở với nhau - một cuộc sống không có tình yêu và hạnh phúc. Nhưng dù thế nào đi nữa Mị vẫn muốn đi chơi và Mị đã chuẩn bị đi chơi. Mị đã thắp sáng lên ngọn đèn điều đó có nghĩa ý niệm về không gian đã trở lại trong Mị. Mị thắp đèn cũng chính là thắp sáng bóng tối u uất trong tâm hồn mình. Mị quấn lại tóc, "vớ tay lấy cái váy hoa, rút thêm cái áo". A Sử về và trói đứng Mị nhưng dường như Mị đã quên mất việc mình đang bị trói, Mị vẫn nghe thấy tiếng sáo và chân Mị vẫn vùng bước đi. Giờ đây, A Sử chỉ có thể trói chặt thể xác của Mị còn tâm hồn Mị đã đi theo âm thanh của tiếng sáo, hòa cùng những cuộc vui bởi trong Mị giờ đây sức sống đã trỗi dậy, vượt thoát ra khỏi cả những nỗi đau về thể xác.

Thêm vào đó, sức sống mãnh liệt, tiềm tàng của Mị còn thể hiện rõ nét qua hành động Mị cắt dây cởi trói cho A Phủ. Lúc đầu, khi thấy A Phủ bị trói đứng, Mị hoàn toàn dừng dưng, vô cảm, "Nếu A Phủ là cái xác chết đứng đấy thì cũng thế thôi". Mị sống cô độc, tuyệt vọng và vô cảm, phải chăng chính cái khổ, cái cực ở nhà thống lí đã khiến tâm hồn Mị trở nên chai sạn. Nhưng rồi khi nhìn thấy giọt nước mắt của A Phủ, tâm hồn Mị đã được đánh thức. Mị không còn dừng dưng, thờ ơ với A Phủ nữa mà thay vào đó là sự đồng cảm và động lòng trắc ẩn "Trời ơi! Nó bắt trói đứng người ta đến chết". Giọng văn chuyển từ kẻ sang biểu cảm đã thể hiện rõ nét niềm cảm thương sâu sắc của Mị với A Phủ và cả với chính mình. Hơn thế nữa, Mị căm phẫn tội ác của cha con nhà thống lí Pá Tra. "Mị thốt lên: Chúng nó thật độc ác". Nhà văn đã để nhân vật tự thốt lên, trực tiếp bộc lộ sự căm phẫn và thái độ phản kháng của mình. Trong đầu Mị hiện lên ý định cởi trói cho A Phủ song Mị lại thấy sợ. Nhưng rồi đến cuối cùng, tình thương người, thương

mình của Mị đã vượt qua mọi nỗi sợ hãi, thúc đẩy Mị cắt dây cửi trời cho A Phủ. Mị giúp A Phủ chạy trốn và cuối cùng quyết định chạy trốn theo A Phủ. Hành động đó của Mị là hành động bột phát song nó là điều tất yếu bởi lẽ sức sống tiềm tàng đang cứ ngày một lớn dần và trỗi dậy trong Mị.

Tóm lại, với nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật sâu sắc, chân thực và tinh tế cùng những tình huống đặc sắc, "Vợ chồng A Phủ" của Tô Hoài đã xây dựng thành công nhân vật Mị với sức sống tiềm tàng, mãnh liệt. Đồng thời, qua đó đã thể hiện rõ nét tư tưởng nhân đạo của nhà văn Tô Hoài.

Bài tham khảo 12:

Sau cách mạng tháng 8, ngòi bút của Tô Hoài đi sâu khám phá sức sống mạnh mẽ của những người dân tộc thiểu số miền núi. Trong chuyến đi lên vùng núi phía Bắc của mình, ông đã cho ra đời tác phẩm Vợ chồng A Phủ, với nhân vật Mị, mang trong mình sức sống tiềm tàng mạnh mẽ.

Trước khi về làm dâu nhà thống lí Pá Tra, Mị cũng như bao người con gái khác, chịu thương chịu khó, có một sức sống mạnh mẽ. Mặc dù gia đình gánh trên vai món nợ truyền kiếp, nhưng cô sẵn sàng nói với cha để mình lao động rồi trả nợ dần; cô trẻ trung, yêu đời, có tiếng sao hay khiến biết bao chàng trai say đắm. Nhưng sau đêm bị A Sử bắt về, “Ngoài vách kia, tiếng nhạc sinh tiền cúng ma đương rập rờn nhảy múa” thì cuộc đời của cô đã sang một trang khác, đầy bi thương và thảm kịch.

Những ngày làm dâu nhà thống lí Pá Tra, Mị đã phải chịu bao nỗi đắng cay, tủi cực. Suốt ngày Mị chỉ “ngồi quay sợi gai, cạnh tảng đá, trước cửa tàu ngựa, gương mặt cô lúc nào cũng cúi xuống, mặt buồn rười rượi”. Quanh năm cô quanh quẩn làm việc, chẳng có lấy một giây phút nghỉ ngơi. Nơi ở của cô chẳng khác nào nhà tù, chỉ có một lỗ vuông bằng bàn tay, nhìn ra ngoài chỉ thấy mờ mờ trắng trắng, không biết là sương hay là nắng.

Phải chăng sức sống, sự yêu đời của cô trước đây đã bị bào mòn cạn kiệt? Nhưng không qua đêm tình mùa xuân và đêm đông tự giải cứu chính mình, ta biết rằng trong sâu thẳm người con gái kia, niềm yêu cuộc sống vẫn tiềm tàng mạnh mẽ.

Trong những ngày mùa xuân, không khí rộn vang, tung bừng hơn. Những tảng đá mèo được tô điểm bởi những chiếc váy rực rỡ, tựa như những bông hoa rộ nở; tiếng trẻ em vui đùa càng trở nên vui vẻ, đầy phấn khích. Lòng Mị cũng chợt có những tia sáng nhỏ le lói. Mùa xuân ai cũng uống rượu và Mị cũng vậy. Nhưng cách uống rượu của Mị lại rất khác, cô uống ừng ực từng bát lớn, uống để tiêu tan sầu muộn. Dường như trong mờ hồ Mị bắt đầu sống lại niềm yêu cuộc sống. Rồi bất chợt “ngoài đầu núi lấp ló đã có tiếng ai thổi sáo rủ bạn đi chơi. Mị nghe tiếng sau vọng lại tha thiết, bồi hồi”. Tiếng sáo này đã thực sự khơi lại sức sống trong Mị. Nó khiến Mị nhớ lại những ngày trước đây, về những ngày tự do, yêu đời cả mình. Tiếng sáo thấm dần vào tâm trí, trái tim Mị, dần thức tỉnh cô.

Tiếng sáo thức tỉnh khao khát được đi chơi, được giao tiếp với mọi người. Từ trước đến nay Mị chưa bao giờ được đi chơi, bởi A Sử cấm. Một cách đầy hữu ý tiếng sáo lại xuất hiện “trong đầu Mị rập rờn tiếng sáo” đã thúc đẩy từ suy nghĩ trở thành hành động nổi loạn của Mị. Mị vào buồng sẵn mỡ thắp cho sáng, rồi với tay lấy váy chuẩn bị đi chơi. Để Mị có thể rời xa hiện tại đau thương trở về với quá khứ vui vẻ. Nhưng khi hành động chuẩn bị được tiến hành, Mị bị A Sử bắt gặp, hắn dùng chính tóc cô mà trói đứng lại ở tường. Cô khóc, bởi không ai giúp mình, bởi quá khứ tươi đẹp một lần nữa ụp về trong cô, đánh thức con người tưởng như đã chết trong cô

Sau lần phản kháng đầu tiên, Mị tiếp tục rơi vào trạng thái sống mòn. Trong lúc này, A Phủ một người cũng có thân phận chuộc nợ như Mị, do làm mất bò mà bị trói đứng ngoài sân. Đêm nào Mị cũng ra sân đốt lửa, nhưng tuyệt nhiên không chú ý đến A Phủ: “Nếu A Phủ là cái xác chết đứng đấy cũng thế thôi. Mị vẫn trở dậy, vẫn sưởi, chỉ biết chỉ còn ở với ngọn lửa”. Bởi khi này lòng Mị đã nguội lạnh, tâm can đã câm nín, chính số phận mình Mị đã chẳng còn quan tâm nữa, hướng chỉ số phận người khác.

Nhưng trong lần ấy, dưới sự tác động của giọt nước mắt của A Phủ, Mị đã thay đổi suy nghĩ hoàn toàn: “Ngọn lửa vừa bập bùng sáng lên, Mị lé mắt trông sang, thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở, một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen lại”. Giọt nước mắt đó khiến cô bất giác nhớ về mùa xuân trước đây, khi cô bị trói đứng, cô

khóc nhưng không ai đến giúp cô cả, cũng không thể lau đi được. Giọt nước mắt của A Phủ đã làm trỗi dậy sức sống của Mị. Trong Mị hình thành tình thương và sự hi sinh: “Ta là thân đàn bà, nó đã bắt ta về trình mà nhà nó rồi, thì chỉ biết đợi ngày mà rũ xuống ở đây thôi... Người kia việc gì mà phải chết”. Mị đã quyết định giải cứu A Phủ. Đây không phải là quyết định bông bột nhất thời mà nó xuất phát từ sự đồng cảm, từ lòng yêu thương con người.

Sau khi giải cứu A Phủ, trong một khoảng khắc Mị cũng vụt chạy theo A Phủ để giải cứu cho chính mình. Hành động cởi trói tư tưởng giải cứu chính mình là hành động tuy bất ngờ nhưng vô cùng hợp lí. Nó cho thấy sức sống tiềm tàng, mạnh mẽ trong Mị.

Với biệt tài miêu tả tâm lí nhân vật, Tô Hoài đã đem đến cho bạn đọc chân dung của một người con gái không chỉ đẹp người, đẹp nét mà còn có sức sống tiềm tàng mạnh mẽ. Mị là đại diện tiêu biểu cho sức sống của con người, là đại diện cho hành trình đi từ bóng tối ra ánh sáng, từ khổ đau đến hạnh phúc của những người nông dân dân tộc thiểu số.

Bài tham khảo 13:

Tô Hoài là một gương mặt tiêu biểu của nền văn học Việt Nam đương đại. Tài năng của ông được ghi dấu trong lòng độc giả bởi rất nhiều sáng tác có giá trị. Trong số đó, đặc sắc nhất phải kể đến truyện ngắn “Vợ chồng A Phủ” được nhà văn sáng tác trong chuyến đi thực tế Tây Bắc năm 1953. Tác phẩm tái hiện cảnh sống bi thảm của người dân nghèo miền núi dưới ách áp bức, bóc lột của bọn phong kiến, thực dân. Nổi lên trên bối cảnh thối nát của chế độ xã hội, Tô Hoài tập trung ca ngợi tâm hồn, phẩm chất tốt đẹp cùng sức sống mãnh liệt của con người. Có lẽ, đến với “Vợ chồng A Phủ” không ai trong chúng ta có thể quên được một cô Mị, đau khổ, cam chịu nhưng lại tiềm tàng sức sống mãnh liệt quật cường. Mị là nhân vật kết tinh bởi những giá trị tinh thần cao đẹp, giá trị nhân đạo sâu sắc mà Tô Hoài gửi gắm.

Sức sống tiềm tàng, hiểu đơn giản là khao khát chính đáng một cuộc sống có ý nghĩa của một “con người” vốn bị che lấp bởi hoàn cảnh, bởi sự cam chịu nhưng có thể bùng lên mãnh liệt khi có tác động. Để thấy được sức sống tiềm tàng của nhân vật Mị, trước hết, chúng ta phải hiểu hoàn cảnh mà nhân vật đang sống. Mị vốn là một cô gái trẻ vừa

đẹp người, vừa đẹp nết. Mị cần cù, đảm đang, hiếu thảo, giàu đức hi sinh vị tha, yêu đời và rất mực tài hoa. Một cô gái như thế đáng lẽ phải được hưởng một cuộc sống hạnh phúc. Thế nhưng, “hồng nhan bạc mệnh”, cuộc đời xô đẩy Mị vào hoàn cảnh phải làm con dâu gạt nợ cho nhà thống lí Pá Tra. Một danh phận bề bàng làm sao – làm dâu trừ nợ. Chính vì vậy, tại nhà thống lí, Mị không khác gì một kẻ tôi đòi, đầy tớ. Mị phải “vùi vào làm việc cả đêm cả ngày” “quay sợi, thái cỏ ngựa, dệt vải, chẻ củi hay đi cõng nước dưới khe suối lên”. Mị gần như tê liệt hết về sức sống. Mị “tưởng mình là con trâu, mình cũng là con ngựa. Con ngựa chỉ biết ăn cỏ, biết đi làm thôi”. thờ ơ với sự chảy trôi của thời gian, trở thành “lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa”. Cuộc sống của Mị trở nên vô nghĩa, nhạt nhẽo, tất cả thu lại bằng ô cửa sổ lỗ vuông bằng bàn tay mờ mờ trắng trắng trông ra không biết là sương hay là nắng. Tất cả những điều đó khiến chúng ta không thôi liên tưởng Mị giống như cái xác không hồn, không quá khứ, hiện tại và tương lai. Điều gì đã biến một thiếu nữ đương độ xuân thì, phơi phới yêu đời trở nên cam chịu, chấp nhận cuộc sống vô nghĩa như vậy? Chính bởi gánh nặng của mấy tầng áp bức cường quyền, thần quyền, những hủ tục phong kiến ở miền núi. Sự mục nát của xã hội tất yếu sản sinh ra thế hệ người không có tiếng nói, dù là tiếng nói vì quyền sống của mình như nhân vật Mị.

Tuy nhiên, nếu câu chuyện chỉ dừng lại ở việc thể hiện sự u mê, mông muội của con người trước hủ tục và cái ác thì có lẽ “Vợ chồng A Phủ” đã không gây ấn tượng với độc giả như vậy. Cái hay của Tô Hoài là ông không để nhân vật của mình vĩnh viễn chìm trong tăm tối. Đối với Mị, sức sống vẫn luôn tiềm tàng, chỉ cần một sự đánh thức kịp thời có thể khiến nó trỗi dậy mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Khi mới về làm dâu nhà Pá Tra, Mị cũng đã từng phản kháng dù chỉ là sự phản kháng yếu ớt là khóc: “có đến mấy tháng, đêm nào Mị cũng khóc”, khóc vì không muốn chấp nhận hiện thực, vì không cam lòng. Cũng đã có lúc, Mị nghĩ đến việc kết thúc cuộc đời vô nghĩa, đau khổ bằng cách ăn lá ngón tự tử. Tìm đến cái chết, có thể với Mị chính là một sự giải thoát, biểu hiện cho sự không cam chịu, sự kháng cự trong tuyệt vọng.

Mị đã từng kháng cự nhưng có thể nói, ý chí đấu tranh ở Mị khi ấy không đủ sức vượt qua lễ thói xã hội, lòng hiếu thảo hay cường quyền nên nó nhanh chóng vụt tắt. Mặc dù vậy, nó vẫn luôn âm ỉ cháy trong tiềm thức của Mị. Để rồi, đêm tình mùa xuân đến với tiếng sáo, tiếng khèn của trai làng gọi bạn tình, như mồi lửa nhỏ làm bùng lên ngọn lửa khát khao sống, khát khao hạnh phúc trong Mị. Mị cũng uống rượu, “Mị... cứ uống ừng ực từng bát. Rồi say”. Mùa xuân đến gọi về trong Mị biết bao hồi ức đẹp đẽ “Mùa xuân đến, Mị uống rượu bên bếp và thổi sáo. Mị uốn chiếc lá trên môi, thổi lá cũng hay như thổi sáo. Có biết bao nhiêu người mê ngày đêm thổi sáo đi theo Mị”. Mị thoát khỏi tâm trạng dửng dưng bấy lâu để trở thành con người thức tỉnh, vươn tới những ý nghĩ và khát vọng đẹp đẽ. “Tai Mị văng vẳng tiếng sáo gọi bạn đầu làng” làm lòng Mị đang phôi phôi sống về những ngày trước. Mị thấy “trong lòng đột nhiên vui sướng... Mị trẻ lắm... Mị muốn đi chơi” Lúc này, ý thức về bản thân trong trỗi dậy. Mị biết mình cần gì, mình muốn gì chứ không còn là cái xác vô hồn, dửng dưng với đời như trước nữa. Càng nhận thức được bản thân, nhận thức được hoàn cảnh, Mị càng phần uất mãnh liệt và thấm thía nỗi tủi nhục của mình. Mị khêu to ngọn đèn cho sáng như thể khêu ngọn lửa của lòng ham sống, của sự khát khao. Sự thôi thúc của trái tim như muốn phá vỡ những xiềng xích tàn bạo trong nhà thống lí Pá Tra, thách thức mọi ràng buộc khát khe của cường quyền. Lần đầu tiên sau bao nhiêu năm sống kiếp con vật, khao khát biến thành hành động: “Mị quần lại tóc, với tay lấy chiếc váy hoa” chuẩn bị đi chơi ngày Tết. Giữa lúc ngọn lửa của lòng ham sống trong Mị trỗi dậy, bùng lên mãnh liệt thì A Sử, chồng Mị đã xuất hiện vùi dập tất cả, hấn thân nhiên “trói đứng Mị vào cột nhà”. Thế nhưng, khi người đọc tưởng như lại một lần nữa Mị sẽ đầu hàng số phận thì Mị “như không đang biết mình đang sợ bị trói... Mị vẫn nghe tiếng sáo đưa Mị đi theo những cuộc chơi”. Sức sống tiềm ẩn trong con người Mị khiến Mị quên hết nỗi đau thể xác, “Mị vùng dậy bước đi”.

Dường như, Mị đã hoàn toàn thức tỉnh. Đặc biệt, qua hành động cởi trói cho A Phủ rồi cùng nhau trốn khỏi Hồng Ngài thì sức sống tiềm tàng nơi Mị đã bùng phát mạnh mẽ đến độ ngang nhiên tuyên chiến cả thế lực bạo tàn để đòi quyền sống. Mị đã trông thấy A Phủ bị trói đứng một cách thảm khốc từ cách đó mấy hôm nhưng mấy đêm đầu Mị vẫn thân nhiên “thổi lửa hơ tay”. Với Mị, chuyện đánh người, trói người ở nhà Pá Tra xảy ra

như com bữa. Hơn nữa, dù có thương xót, đồng cảm với A Phủ thì Mị cũng chỉ là một nạn nhân bất lực. Đến đêm nay, dưới ánh lửa “bập bùng” trông thấy “dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen” của A Phủ, Mị càng thương mình, càng thương người. Mị nghĩ “Trời ơi, nó bắt trói đứng người ta đến chết...Chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết”. Mị cũng biết, nếu cởi trói cho A Phủ, “Mị liền phải trói thay vào đấy. Mị chết trên cái cọc ấy”. Nhưng tình thương, niềm đồng cảm giữa những con người cùng cảnh ngộ đã lấn át nỗi sợ và lớn hơn cái chết, nó đã dẫn đến hành động táo bạo: cắt dây trói giải thoát cho A Phủ. Mặc dù đây là hành động tự phát nhưng là kết quả của một quá trình, nó minh chứng sức sống tiềm tàng, âm ỉ không ngừng trong con người Mị. Hành động cắt dây trói giải thoát cho A Phủ đánh dấu bước ngoặt trong tính cách và cuộc đời Mị. Với hành động này, Mị không chỉ giải thoát cho A Phủ mà còn giải thoát cho chính mình. Ý thức được nỗi khổ của kiếp sống tù nhục, Mị đã tuyên chiến với biết bao thế lực hà khắc của cường quyền, hủ tục, lễ giáo phong kiến (là thân đàn bà, nó đã bắt về trình ma rồi, chỉ còn biết đợi ngày chết rũ xương ở đây thôi) để đòi quyền con người cho chính mình.

Qua việc miêu tả tâm lí nhân vật hết sức tinh tế, Tô Hoài đã thành công cho thấy vẻ đẹp đáng trân trọng của tâm hồn, khát vọng sống mãnh liệt khuất lấp sau những hình hài câm lặng và cam chịu của những người dân nghèo vùng núi, đặc biệt là người phụ nữ. Cũng qua đây, nhà văn lên tiếng tố cáo xã hội mục nát dưới sự cai trị của thần quyền, cường quyền đã chà đạp lên quyền sống chính đáng của con người. Đồng thời, với việc khắc họa nhân vật Mị, Tô Hoài một lần nữa bày tỏ thái độ bênh vực, trân trọng, thương xót những kiếp người nhỏ bé trong xã hội phong kiến thực dân. Từ đó, nhà văn kêu gọi con người dung cảm đấu tranh cho sự sống, cho quyền con người chân chính. Đó có lẽ là lí do vì sao “Vợ chồng A Phủ” được coi là tác phẩm đầy tinh thần nhân đạo sâu sắc và tính nhân văn cao cả!

Bài tham khảo 14:

“Vợ chồng A Phủ” là một trong ba tác phẩm đặc sắc viết về đề tài miền núi rút ra từ tập truyện “Tây Bắc” (1953) của nhà văn Tô Hoài. Tác phẩm để lại ấn tượng sâu sắc và

đầy xúc động về số phận của nhân vật Mị- cô con dâu gạt nợ nhà thống lí Pá Tra với những vẻ đẹp về ngoại hình, tinh thần cũng như sức sống tiềm tàng mãnh liệt.

Trước khi về làm dâu nhà thống lí Pá Tra, Mị là cô gái Mèo xinh đẹp, trẻ trung với khao khát chính đáng về cuộc sống tự do, khao khát tình yêu. Trong tác phẩm, tác giả Tô Hoài đã làm nổi bật hình tượng một cô gái miền núi không những xinh đẹp mà còn rất tài hoa, chăm chỉ. Vẻ đẹp của Mị khiến cho mỗi khi mùa xuân đến trai làng đứng nhẵn cả đầu vách buồng Mị. Như vậy, cô hoàn toàn có những phẩm chất đáng tôn trọng và rất xứng đáng được hưởng hạnh phúc.

Kể từ khi về làm con dâu thống lí Pá Tra, nhân vật Mị hiện lên với số phận bất hạnh và được thể hiện rõ ngay từ phần mở đầu tác phẩm với hình ảnh “ai ở xa về bao giờ cũng thấy một người con gái ngồi quay sợi bên cạnh một tảng đá trước cửa chuồng ngựa”. Vì cha mẹ không trả nổi món nợ vay thống lí để làm đám cưới lúc trẻ nên Mị đã bị A Sử bắt về và chấp nhận kiếp “làm dâu gạt nợ” cho nhà thống lí. Kể từ đó, cô trở thành một nô lệ bị đọa đày, bị hành hạ, bị tước đoạt hết mọi quyền sống và rồi, cô cam chịu cuộc sống đó như một cái xác vô hồn. Mị mất dần những ý niệm về thời gian và chỉ nhận thức thế giới qua các ô cửa sổ bằng bàn tay “mờ mờ trắng trắng không biết là sương hay nắng”, cô sống một cuộc sống không còn ý nghĩa.

Những tưởng hoàn cảnh nghiệt ngã đã tiêu diệt khát vọng về cuộc sống trong Mị. Nhưng không! Tình yêu, khát vọng cuộc sống chỉ bị lụi tắt chứ không hề lụi tàn. Mỗi khi vào buồng, Mị lại ngồi xuống trông ra cửa sổ. Chi tiết này cho thấy tâm hồn Mị vẫn luôn hướng ra bên ngoài và luôn tồn tại những khát khao dù là mỏng manh mơ hồ, chỉ cần có chút xúc tác là sẽ sẵn sàng trỗi dậy. Vì thế nên trong một đêm xuân tại Hồng Ngài, tiếng sáo đã đánh thức tâm hồn Mị nhớ lại thời xa xưa. Quá khứ tươi đẹp của tuổi thanh xuân hiện hữu chân thực, rõ nét qua tiếng sáo gọi bạn vắng vắng bên tai. Đó là tiếng sáo của tình yêu, của tuổi thanh xuân căng tràn sức sống và dường như lúc này, Mị không còn là cô con dâu gạt nợ nhà thống lí Pá Tra nữa: “Mị uống rượu bên bếp và thổi sáo. Mị uốn chiếc lá trên môi, thổi lá cũng hay như thổi sáo. Có biết bao nhiêu người mê, ngày đêm thổi sáo đi theo Mị. Nhưng thực tế, Mị vẫn còn ở nhà thống lí Pá Tra và chịu kiếp đày

đòa, vì thế Mị ước có nắm lá ngón trong tay, Mị sẽ ăn cho chết ngay. Và hành động phản kháng lần thứ nhất đã diễn ra khi quyết định đến góc nhà, lấy ống mỡ, xắn thêm một miếng bỏ thêm vào đĩa đèn cho sáng, quấn lại tóc và với tay lấy cái váy hoa. Nhưng rồi tất cả đã bị dập tắt khi A Sử nhìn thấy, đoán được ý định của Mị, hấn trối Mị đứng vào cột. Nhưng hành động phi nhân tính của A Sử chỉ có thể giam cầm được thể xác của Mị chứ không thể trối buộc tâm hồn đang bay theo tiếng sáo của Mị.

Sức sống mãnh liệt trong tâm hồn nhân vật Mị đã được khẳng định một lần nữa thông qua hành động cắt dây cửi trối cho A Phủ. Cuộc sống đọa đày trong nhà thống lí Pá Tra sẽ vẫn tiếp diễn nếu như không có chuyện A Phủ- người từng đánh lại A Sử bị phạt vì làm mất một con bò. Trong những ngày đầu, Mị hoàn toàn thờ ơ và vô cảm trước việc A Phủ bị trối. Nhưng rồi sau đó, khi nhìn thấy giọt nước mắt lăn trên má A Phủ, Mị chợt nhớ đến đêm năm trước A Sử trối mình và Mị đã nhiều lần khóc, nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ, không lau đi được. Mị xót xa cho A Phủ và trong cô diễn ra sự đấu tranh lo sợ mình sẽ bị trối thay. Nhưng rồi khát vọng sống tự do đã khiến Mị theo cởi trối và chạy theo A Phủ, cũng là giải thoát cho bản thân mình. Hành động táo bạo và bất ngờ ấy là kết quả tất yếu của sức sống tiềm tàng khi người con gái yếu ớt phải chống lại cả cường quyền và thần quyền.

Như vậy, bằng ngòi bút sắc sảo cùng tài năng miêu tả tâm lí nhân vật, tác giả Tô Hoài đã xây dựng hình tượng nhân vật Mị với những nét đẹp về ngoại hình lẫn tâm hồn, đặc biệt là sức sống tiềm tàng nhưng hết sức mãnh liệt. Qua nhân vật này, tác giả đã đặt ra những vấn đề về giá trị hiện thực thông qua bức tranh xã hội đè nén, trối buộc giam hãm con người. Từ đó tác giả bộc lộ thái độ đồng cảm, sẻ chia đối với những thân phận bị áp bức và đặt niềm tin vào sức sống mãnh liệt tiềm ẩn bên trong con người.